Sự phát triển của kinh tế nông nghiệp qua thực hiện Chỉ thị 100 đã tạo cho phong trào 3 ngọn cờ hồng của xã phát triển với nhiều thành tựu, hợp tác xã nông nghiệp đã bớt khó khăn. Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán đã làm tốt nhiệm vụ phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

Tháng 3-1982, sau khi đánh giá những thành tựu và khuyết điểm, sai lầm, phân tích nguyên nhân của những thắng lợi và khó khăn chung của đất nước, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V đã nêu rõ 2 nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới của cách mạng là: Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Đại hội chỉ rõ 2 nhiệm vụ đó có mối quan hệ mật thiết với nhau. Để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội trong chặng đường đầu, Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ và những mục tiêu chủ yếu về kinh tế và xã hội trong 5 năm (1981-1985) và những năm tiếp theo. Đặc biệt, Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xác định phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội và đặt mức phấn đấu cụ thể từ năm 1983-1985.

Năm 1983, Đảng bộ xã được thành lập gồm 41 đảng viên, sinh hoạt ở 5 chi bộ. Đồng chí Hà Sĩ Dư giữ chức Bí thư Đảng ủy khóa đầu tiên. Sự kiện Đảng

bộ Yên Thượng ra đời đã đánh dấu bước trưởng thành về tổ chức Đảng ở địa phương, từ đây, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - chính trị, xã hội.

Trong chăn nuôi, Đảng bộ Yên Thượng rất chú trọng đến việc bồi dưỡng cho cán bộ nông nghiệp của xã những kiến thức về công tác chăn nuôi, thực hiện cơ chế khoán mới nhằm đưa chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính trong nông nghiệp và cân đối với trồng trọt. Từng hộ gia đình được cán bộ xã hướng dẫn về việc chọn giống, áp dụng biện pháp phòng tránh dịch bệnh cho gia súc, gia cầm đem lại lợi ích kinh tế cao. Trên cơ sở diện tích đất giành cho chăn nuôi, xã đã từng bước phát triển đàn gia súc, gia cầm một cách vững chắc, đồng thời qua đó tạo ra một nguồn phân bón đáng kể cho thâm canh tăng vụ trong điều kiện cụ thể ở địa phương.

Qua việc thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, nhân dân Yên Thượng phấn khởi nhiệt tình hưởng ứng, hăng say lao động, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đề ra. Hợp tác xã đã làm tốt công tác quản lý, phân công và sử dụng lao động hợp lý. Đất đai được sử dụng đầy đủ và hợp lý hơn. Trách nhiệm của người lao động thực sự đã gắn với sản xuất và đời sống, đảm bảo thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hạn chế nảy sinh tiêu cực.

Cùng với sản xuất, đời sống sinh hoạt của nhân dân đã được cải thiện hơn trước. Đặc biệt, đến năm 1983, 50% dân số của xã đã được dùng điện của đơn vị bộ đội 380. Điện năng đã giúp cho sản xuất và đời sống của nhân dân thay đổi đáng kể, theo hướng tích cực nhất.

Cùng năm đó, xã thành lập xưởng cưa chế biến gỗ tại thôn Pác Cộp, xây dựng xưởng làm ngói tại Nà Leo Keo (thôn Nà Mền) của Hợp tác xã Tân Minh và xưởng làm ngói Hợp tác xã Nà Đô.

Cùng với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Đảng bộ và nhân dân thường xuyên chăm lo phát triển cơ sở hạ tầng, năm 1984 cả xã đã có điện thắp sáng (9 thôn dùng điện lữ đoàn 380, 1 thôn dùng máy phát điện mini), 8/10 thôn đều có đường ô tô đến trung tâm. Đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện.

Năm 1985, năm có vị trí đặc biệt quan trọng vì đây là năm cuối cùng thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba, xã đã tập trung nhân lực, vật lực vào phát triển sản xuất. Để đạt được mục tiêu và chủ động nước tưới tiêu trong sản xuất, công tác thủy lợi được đặc biệt chú trọng, đồng thời bà con chú ý tăng nguồn phân bón, thay đổi cơ cấu giống lúa.

Đảng bộ và hợp tác xã nhận định: Sản lượng thóc hàng năm có tăng nhưng không thể đáp ứng đầy đủ cho nhu cầu ngày càng cao của sự phát triển, làm nghĩa vụ

đối với Nhà nước và nhu cầu tiêu dùng của địa phương. Trong khi đó, tăng sản lượng lương thực bằng cách tăng diện tích trồng lúa là có hạn, mà thực tế ở địa phương diện tích gieo trồng lúa chưa tăng. Do đó, đây là một đòi hỏi mà Đảng bộ xã cần tìm ra giải pháp thích hợp nhất giúp nền nông nghiệp địa phương phát triển.

Qua việc thực hiện Thông tri số 22 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chỉ thị số 72 của Bộ Chính trị đã củng cố thêm một bước các chi bộ, sàng lọc đội ngũ đảng viên, củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực lãnh đạo của chi, Đảng bộ. Đại đa số đảng viên trong chi, Đảng bộ đã nâng cao nhận thức, trong sạch về chính trị, vững mạnh về tổ chức. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh đã phát huy sức mạnh đoàn kết, thống nhất trong tư tưởng và hành động, tạo ra năng lực, trí tuệ tổ chức lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi khắc phục khó khăn, vươn lên xây dựng quê hương, đất nước trong giai đoạn tiếp theo.

Đoàn Thanh niên làm tốt công tác giáo dục đoàn viên thanh niên theo chủ đề: "Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại". Thanh niên xã luôn nhiệt tình sản xuất, hăng hái thực hiện các phong trào cấp trên đề ra. Đoàn là lực lượng xung kích trên mặt trận sản xuất, góp công sức cho các hợp tác xã. Khi chiến tranh biên giới nổ ra, thanh niên lại hăng hái xung

phong lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Cuối năm 1978, đội văn nghệ Đoàn Thanh niên xã đã tham gia hội diễn nghệ thuật quần chúng toàn quốc khu vực phía Bắc và đạt được Huy chương Vàng cho tiết mục "múa Sluông tản Bjóoc".

Phát huy truyền thống tốt đẹp của Hội Phụ nữ Việt Nam, Hội Phụ nữ xã luôn đẩy mạnh sản xuất, chiến đấu, khắc phục mọi khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Hội viên của Hội là những nhân tố làm nòng cốt trong các phong trào, như "*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*", "*Xây dựng gia đình văn hóa mới*". Đặc biệt phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*", "*Học tập và làm theo gương liệt sĩ Hoàng Thị Hồng Chiên*" diễn ra rộng khắp trong toàn xã, được chị em phụ nữ nhiệt tình hưởng ứng.

Như vậy, sau mười năm đất nước thống nhất (1975-1985), mặc dù gặp nhiều khó khăn và còn tồn tại những hạn chế trong cơ chế quản lý nhưng bằng sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ và nhân dân Yên Thượng đã phấn đấu vươn lên giành nhiều kết quả khả quan, góp phần xây dựng quê hương, xây dựng Đảng và Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng giàu mạnh hơn. Đây là những tiền đề quan trọng có tính bản lề cho Yên Thượng tiếp tục phấn đấu, xây dựng kinh tế - xã hội địa phương trong những năm tiếp theo của thế kỷ XX.

II. YÊN THƯỢNG CÙNG CẢ NƯỚC THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1996)

Trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước những năm 1980, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân ta đã đạt được những thành tựu to lớn trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và công cuộc bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mô hình kinh tế cũ mà đặc trưng là cơ chế tập trung quan liêu bao cấp ngày càng phát sinh nhiều khiếm khuyết, trở thành sức cản lớn trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trên cả nước.

Những bất cập trong khoán 100 khiến đời sống nhân dân thêm khó khăn, dễ nảy sinh tâm lý tiêu cực. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ Yên Thượng càng nhận thức đầy đủ hơn ý nghĩa quan trọng của sự cần thiết phải có một sự đổi mới toàn diện, trước hết trên lĩnh vực kinh tế trong tiến trình phát triển của địa phương. Năm 1986, năm mở đầu kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ tư (1986-1990), đồng thời cũng là năm tập trung mọi tiềm năng về lao động, đất đai, cơ sở vật chất kĩ thuật, phát huy tính năng động, sáng tạo, tự lực, tự cường, thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp.

Tháng 8-1986, Đảng ủy phát động một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn theo tinh thần Chỉ thị 79 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phê bình và tự phê bình. Trong đợt sinh hoạt, một số ý kiến thẳng thắn, sâu sắc

của quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên trong xã đã chỉ ra những khuyết điểm có tính chất phổ biến trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền và của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Những đảng viên có sai phạm đều bị xử lý kỷ luật nghiêm khắc... Kết quả của đợt sinh hoạt chính trị giúp cho Đảng ủy, chính quyền xã xác định rõ vai trò trách nhiệm của mình, tìm cách tháo gỡ vướng mắc khó khăn đang tồn tại, đồng thời góp phần củng cố lòng tin của quần chúng đối với Đảng, thúc đẩy các mặt sản xuất, tích cực chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp.

Cùng thời gian với đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, Đảng và Nhà nước đã tổ chức nhiều đợt lấy ý kiến đóng góp của nhân dân vào các văn kiện chuẩn bị cho Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Đảng bộ xã Yên Thượng theo kế hoạch chỉ đạo của Huyện ủy Chợ Đồn đã tiến hành các buổi hội thảo và sinh hoạt chính trị để các cán bộ, đảng viên thảo luận, đóng góp ý kiến dân chủ vào các văn kiện của Đảng. Đây cũng là quá trình giúp Đảng bộ quán triệt bước đầu những tư tưởng đổi mới, từ đó quán triệt và vận dụng những Nghị quyết, Chỉ thị của Huyện ủy về tình hình nhiệm vụ mới vào thực tiễn địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành Đại hội Đảng các cấp. **Từ ngày 8 đến ngày 9-10-1986, Đảng bộ xã Yên Thượng tiến hành**

Đại hội khóa XIII (nhiệm kỳ 1986-1988). Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá khách quan những thành tựu, hạn chế trong nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cùng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản trong những năm tiếp theo.

Đại hội đã kiện toàn Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới, trong đó đồng chí Nông Quang Phật được bầu làm Bí thư. Đồng chí Ma Văn Thư làm Thường trực Đảng.

Từ ngày 15-18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội kiểm điểm sâu sắc tình hình mọi mặt, khẳng định những thành tựu đã đạt được trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đồng thời nghiêm túc chỉ ra những sai lầm, khuyết điểm trong thời gian trước, Đại hội khẳng định: "*Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế*".

Đại hội VI đề ra những bước đi mới trong phát triển kinh tế cho toàn đất nước và mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới là: Ổn định mọi mặt tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết để đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong chặng đường tiếp theo... Những nội dung đổi mới được đề ra trong Đại hội như: Đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh

tế, đổi mới về phong cách lãnh đạo... Với đường lối đổi mới cơ chế quản lí kinh tế, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã mở ra một thời kì mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng đã đem đến một luồng sinh khí mới, được nhân dân cả nước nói chung và xã Yên Thượng nói riêng đón nhận với niềm tin tưởng, hi vọng sâu sắc về tương lai tươi sáng của đất nước, của địa phương. Chủ trương, đường lối Đại hội VI của Đảng thêm một lần nữa khẳng định tính đúng đắn, sát thực tế trong phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu mà Đại hội đề ra.

Năm 1987, năm mở đầu thực hiện đường lối đổi mới, tuy nhiên cơ chế đổi mới ở xã vẫn đang trong giai đoạn hình thành, thể nghiệm nên chưa đồng bộ, hiệu quả. Trong khi đó, hậu quả nhiều mặt của cơ chế tập trung quan liêu bao cấp vẫn còn tồn tại. Ngay trong nhận thức và tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa bắt kịp với những chủ trương, chính sách mới của Đảng. Bên cạnh đó, một thực tế khác còn tồn tại là trình độ và năng lực lãnh đạo của nhiều cán bộ, đảng viên còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trước tình hình đó, ngay trong những tháng đầu năm của năm 1987, Đảng ủy đã tập trung quán triệt việc

học tập, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI cho toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đến cuối năm 1987, hầu hết số cán bộ, đảng viên của Đảng bộ được học tập, quán triệt chuyên đề Nghị quyết về các mặt: chặng đường đầu tiên, đổi mới tư duy, đổi mới cơ chế, công tác tổ chức và vấn đề chính sách xã hội.

Công tác chính trị, tư tưởng của Đảng đã làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng thấy rõ tình hình, nguyên nhân của sự trì trệ trong nền kinh tế, từ đó nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải đổi mới tư duy, đổi mới phong cách, đổi mới tổ chức và cán bộ, hiểu rõ nội dung 3 chương trình kinh tế, công tác cải tiến phân phối lưu thông, công tác quần chúng và xây dựng Đảng, công tác quốc phòng, an ninh. Đổi mới những công tác này đã giúp Đảng bộ xã gây được lòng tin của nhân dân vào sự nghiệp đổi mới, bước đầu giải quyết tư tưởng ỷ lại thời bao cấp.

Theo Chỉ thị số 03 - CT/TW ngày 20-1-1987 của Bộ Chính trị về cuộc bầu cử Quốc hội khóa VIII và Hội đồng nhân dân các cấp. Dưới sự hướng dẫn của Huyện ủy, năm 1987, nhân dân xã Yên Thượng tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân huyện, xã. Sau đó, Hội đồng nhân dân xã Yên Thượng tổ chức kì họp thứ nhất bầu Ủy ban nhân dân, ban thư kí của Hội đồng. Trong

phiên họp thứ nhất, đồng chí Ma Văn Thư được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Đảng ủy chỉ đạo các đoàn thể tổng kết và phân loại đoàn viên, hội viên để nâng cao chất lượng hoạt động đoàn thể. Chính quyền được kiện toàn một bước là điều kiện thuận lợi để tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân ra sức thi đua thực hiện 3 chương trình kinh tế của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI.

Để thực hiện chương trình kinh tế - xã hội về lương thực, Đảng bộ chỉ đạo hợp tác xã củng cố các đội chuyên, các đơn vị kinh tế của hợp tác xã nông nghiệp và bố trí các đồng chí đảng viên, cán bộ nhiệt tình có năng lực để chỉ đạo sản xuất. Nhờ cải tiến công tác quản lí trong cơ chế khoán 100, tiếp tục ứng dụng khoa học kĩ thuật, đưa thêm giống mới có năng suất cao vào đồng ruộng, tưới tiêu hợp lí, chăm bón đúng quy trình kĩ thuật nên sản xuất nông nghiệp của Yên Thượng đã đạt kết quả tốt.

Tuy nhiên, tính đến hết năm 1987, tổng thể kinh tế Yên Thượng không khác biệt nhiều so với những năm trước, trong khi giá thị trường tự do ngày càng tăng cao, tăng 4-5 lần so với năm 1986, giá trị giữa tiền và hàng mất cân đối ngày càng lớn, gây khó khăn cho nhân dân.

Những hạn chế đó xuất phát từ điều kiện cụ thể của địa phương nằm trong cái chung của nền nông nghiệp nước ta và trên thực tế khoán 100 đã bộc lộ nhiều mặt hạn chế. Bộ máy quản lý hợp tác xã cồng kềnh, việc điều hành sản xuất kém hiệu quả, 5 khâu hợp tác xã bảo đảm thường không kịp thời và không đầy đủ, có xu hướng khoán trắng cho xã viên. Việc giao mức khoán chưa đảm bảo công bằng cho từng thôn, từng đối tượng. Trong khi đó, tình hình xã hội gặp nhiều khó khăn, phương án ăn chia của hợp tác xã vẫn theo định suất, chưa xóa bỏ việc ăn chia theo công điểm. Hợp tác xã trả công bằng thóc theo công điểm, nhưng chỉ trả thóc theo định suất, còn dư thì hợp tác xã trả bằng tiền theo giá hợp tác xã, chỉ bằng 1/3 giá thị trường.

Trước tình hình khó khăn chung của nông nghiệp cả nước, nhằm từng bước tìm lối thoát cho cuộc khủng hoảng ở nông thôn, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, giải phóng sức lao động, ngày 05-4-1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI ban hành Nghị quyết 10 - NQ/TW về "*Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp*" (gọi tắt là khoán 10).

Chính sách khoán 10 của Bộ Chính trị là một bước đổi mới trong cơ chế quản lý nông nghiệp ở nước ta, kế thừa và phát huy những ưu điểm của chế độ khoán 100 trước đây, với 2 định hướng cơ bản: *Thứ nhất*, thực

hiện cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến hộ xã viên, hộ xã viên là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xóa bỏ chế độ công điểm; *Thứ hai*, xóa bỏ nghĩa vụ thu mua lương thực theo giá thấp, thực hiện cơ chế một giá, lưu thông lương thực tự do. Có thể nói, Nghị quyết 10 là quyết sách tạo nguồn lực quan trọng để phát triển nông thôn và nông nghiệp nước ta trong thời kỳ đổi mới.

Luồng gió đổi mới từ Nghị quyết Đại hội VI năm 1986 đã đưa Yên Thượng cùng đất nước sang một trang sử mới. Thời kỳ đổi mới, từng bước xóa bỏ các hình thức bao cấp - một cơ chế đã làm xã hội trì trệ, chậm phát triển. Giờ đây, các đơn vị kinh tế tự hạch toán kinh doanh trang trải nội bộ, tự chịu trách nhiệm, các chế độ phân phối cung cấp hàng tháng, hàng quý như trước đây bị bãi bỏ. Ở cấp xã, các chế độ đóng góp như thực phẩm, nông sản cũng giảm đi nhiều. Tinh thần tự chủ của từng người dân dần được phát huy và tôn trọng. Để chuyển đổi sang cơ chế mới, Đảng ủy xã xác định: Đây là một thuận lợi cơ bản nên Đảng ủy đã họp Hội nghị quán triệt, bàn bạc, vận dụng linh hoạt với thực tế của xã để đề ra những biện pháp cụ thể, hợp lý.

Chủ trương điều chỉnh, chia đất canh tác lâu dài cho nông dân, xóa bỏ chế độ phân phối bằng công điểm, xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân phối lương thực theo định suất trong Nghị quyết 10 được Đảng ủy chủ trương lãnh đạo thực hiện, vận dụng linh hoạt.

Tuy nhiên, khi triển khai Khoán 10 của Trung ương và Nghị quyết số 15 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tiến cơ chế khoán trong nông nghiệp, tình trạng tranh chấp ruộng đất ở Yên Thượng và một số xã bạn diễn ra hết sức phức tạp. Thực chất là nhân dân đòi lấy lại ruộng đất cha ông đã góp vào hợp tác xã. Nhiều hộ nông dân thiếu đất để canh tác, không yên tâm sản xuất, không dám đầu tư thâm canh tăng vụ. Ban quản lý hợp tác xã lúng túng trong công tác điều hành. Mâu thuẫn trong nông dân, giữa các dòng tộc xuất hiện, gây mất đoàn kết nghiêm trọng.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Đồn đã họp, ra chỉ thị và chỉ rõ: Nguyên nhân của tình trạng tranh chấp ruộng đất là do sự bất hợp lý, không công bằng trong nội bộ của quá trình thực hiện khoán theo Chỉ thị 100, người nông dân đấu tranh để đạt sự công bằng. Do nhận thức khoán không đúng, hiểu việc cải tiến một bước về cơ chế quản lý trong nông nghiệp thành một cuộc chia ruộng, thiếu tin tưởng con đường làm ăn tập thể. Việc xử lý, giải quyết cá nhân hoặc tập thể vi phạm không dứt điểm ngay từ ban đầu đã tạo phản ứng dây chuyền từ người này sang người khác, nơi này sang nơi khác. Một số cán bộ, đảng viên chưa thực sự gương mẫu. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và Ban quản trị hợp tác xã chỉ đạo giải quyết không dứt điểm...

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy và chủ trương đúng đắn cùng sự chỉ đạo tích cực của Đảng bộ, tình hình tranh chấp ruộng đất cơ bản được giải quyết. Đảng bộ Yên Thượng đã quyết tâm lãnh đạo giao khoán công bằng, dân chủ, công khai, tìm biện pháp tháo gỡ đối với những hộ dân tộc Kinh bằng cách chuyển đổi ngành nghề và giao những diện tích canh tác còn bỏ hoang cho các hộ này.

Từ năm 1989-1994, Đảng bộ xã Yên Thượng đã tổ chức 3 kỳ đại hội: lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1989-1991), lần thứ XV (nhiệm kỳ 1992-1994), lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1994-1995) để tổng kết những thành tựu, hạn chế của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới.

Đại hội lần thứ XIV, nhiệm kỳ 1989-1991 bầu đồng chí Nông Quang Phật giữ chức Bí thư, đồng chí Ma Văn Thư là Thường trực Đảng.

Đại hội lần thứ XV, nhiệm kỳ 1992-1994 bầu đồng chí Ma Văn Luân giữ chức Bí thư, đồng chí Nông Văn Tần là Thường trực Đảng.

Đại hội lần thứ XVI, nhiệm kỳ 1994-1995 bầu đồng chí Ma Văn Luân giữ chức Bí thư, đồng chí Ma Thanh Hải là Thường trực Đảng

Thực hiện khoán hộ gia đình theo Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, hầu hết số hộ đều có đất trồng trọt. Từ

năm 1990-1995, năng suất lúa tăng liên tục, từ 30 tạ/ha lên 40 tạ/ha, mức ăn bình quân là 380kg/người/năm. Nhân dân đã bỏ các loại giống lúa cũ, đưa giống mới có năng suất cao vào áp dụng và dùng rộng rãi như: Ải Mai Hương, Kim Cương 91, lúa lai Trung Quốc. Phong trào nuôi lợn lai kinh tế, gà vịt siêu trứng đã thành nền nếp, nhiều gia đình đạt kết quả cao.

Lĩnh vực lâm nghiệp, Đảng bộ chỉ đạo đẩy mạnh giáo dục và phổ biến pháp luật thực hiện phạt hành chính, vận động bà con thực hiện định canh, định cư để bảo vệ rừng. Phong trào làm vườn rừng được phát động hướng vào việc trồng cây ăn quả, cây lấy gỗ và cả một số cây đặc sản. Tuy nhiên, tình trạng phá rừng làm nương và khai thác gỗ còn xảy ra trên địa bàn xã Yên Thượng.

Trong 5 năm (1990-1995), xã đã đo giao cấp sổ đất lâm nghiệp cho các hộ gia đình được hơn 3.000ha, còn lại hơn 1.500ha là những khu rừng núi đá và khu rừng quốc phòng. Nhiều hộ gia đình ở Nà Mền - Bản Liên, Nà Nhàm - Che Ngù đã đào hào rào dậu, bảo vệ, trồng các loại cây ăn quả, cây công nghiệp trên đất rừng. Trong đó, đã trồng được 1,5ha mơ; 5.500 cây quế; 1.304 cây cam; 596 cây mận tam hoa, 644 cây hồng không hạt và nhiều quýt, na, hồng xiêm cùng các loại cây ăn quả khác. Để tăng thêm thu nhập, nhân dân đã trồng xen sắn,

ngô, dứa, đậu đỗ, đem lại sản phẩm thu hoạch nhanh và làm sạch cỏ giữ ẩm cho đất.

Mặc dù còn những tồn tại và khó khăn nhưng có thể nói từ khi thực hiện cơ chế khoán 10, đời sống kinh tế của nhân dân Yên Thượng dần đi vào ổn định và được nâng cao.

Công tác giáo dục được duy trì tốt. Các lớp học được duy trì đều đặn. Được sự quan tâm của Đảng ủy, đội ngũ giáo viên dần ổn định, từng bước tập trung nâng cao trình độ chuyên môn. Xã có 2 lớp mẫu giáo với 52 cháu, 10 lớp tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 với 181 cháu. Tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt bình quân 87%.

Mặc dù vậy, công tác giáo dục còn nhiều khó khăn, như về cơ sở trường lớp, tình trạng học sinh bỏ học còn diễn ra. Riêng năm học 1990-1991, số lượng học sinh cấp I bỏ học lên tới hàng chục em. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học và thi đỗ đại học còn thấp. Bên cạnh đó, số học sinh tốt nghiệp cấp II, cấp III về địa phương cũng chưa phát huy được khả năng.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ được chú ý đẩy mạnh. Tuy nhiên, nhìn chung còn kém phát triển, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phải đến những năm 1994-1995, công tác văn hóa, thông tin thực sự phát triển. Hoạt động của ngành hướng vào việc phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị

của Đảng bộ và chính quyền địa phương. Phong trào văn nghệ quần chúng được phát động trong toàn dân và được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Không khí vui tươi được diễn ra ở khắp các thôn, xóm. Đặc biệt, nhân những ngày lễ lớn của dân tộc các cuộc mít tinh, các buổi biểu diễn văn nghệ được tổ chức đã góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho nhân dân, tạo sự phấn khởi và củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

Phong trào "xây dựng gia đình văn hóa mới" được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Nhân dân hết sức phấn khởi, ngày càng nêu cao ý thức trách nhiệm đối với công cuộc xây dựng, bảo vệ quê hương. Phong trào đọc sách báo, thể dục thể thao trong nhân dân được tăng cường. Nhân dân ngày càng nâng cao nhận thức về Đảng, về Bác Hồ kính yêu, nhận thức sâu sắc về đường lối đổi mới của Đảng. Nắm bắt kịp thời tình hình thế giới, trong nước để thực hiện tốt hơn nghĩa vụ công dân của mình.

Hoạt động y tế có nhiều cố gắng trong việc chăm sóc sức khỏe nhân dân. Cùng với sự hỗ trợ của y tế tuyến trên, các chương trình y tế quốc gia được triển khai rộng rãi, việc tiêm chủng đạt trên 90%. Một số bệnh ở trẻ em, phụ nữ và bệnh truyền nhiễm được chính quyền quan tâm thường xuyên, phòng ngừa dịch bệnh lớn xảy ra. Chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình được triển khai sâu rộng. Tỷ lệ sinh giảm qua từng năm.

Đến năm 1990, dịch bệnh lỵ trên địa bàn xã nói riêng và huyện nói chung đã được dập tắt. Việc khan hiếm thuốc đang dần được khắc phục.

Năm 1995, xã có trạm y tế khang trang, nhân viên y tế được biên chế 3 người (gồm 2 y sỹ và 1 y tá). Đội ngũ y tế xã với tinh thần làm việc rất cao, luôn trực đủ 24/24h, tạo được niềm tin của nhân dân trong xã và các xã lân cận. Năm 1997, tỷ lệ tăng dân số xã giảm từ 2,2% xuống còn 1,7%.

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được xã chú trọng. Xã đã nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 135/CP của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và quy định về công tác an ninh, giữ vững trật tự trị an, an toàn xã hội. Xã được kiện toàn theo pháp lệnh mới về tổ chức dân quân tự vệ, tiến hành phúc tra lực lượng quân sự địa phương, kiện toàn biên chế. Hàng năm, xã đội thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân tự vệ và giao đủ quân số cấp trên giao.

Từ năm 1990-1995, quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xã Yên Thượng tiếp tục xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang về mọi mặt.

Đảng bộ xã đã đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn trong việc chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội như: Thực hiện kinh tế hộ gia đình, chuyển đổi cơ

cấu kinh tế, áp dụng khoa học kỹ thuật và giống mới vào sản xuất, do đó đã thu được những thành tựu thiết thực, có ý nghĩa quan trọng.

Năm 1995, để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ ở cơ sở, Đảng bộ huyện đã tiến hành khảo sát tình hình công tác xây dựng Đảng ở các chi bộ thôn bản. Cuộc khảo sát tiến hành ở xã Yên Thượng và một số xã khác, sau đó nhân ra toàn huyện. Qua cuộc khảo sát, nhìn chung các chi bộ Đảng ở nông thôn đều tổ chức sinh hoạt nền nếp. Cấp ủy Đảng, chính quyền xã luôn bám sát những vấn đề thiết thực để chỉ đạo phục vụ đời sống nhân dân. Một số chi bộ thực hiện tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân đạt kết quả tốt.

Nhận thức rõ tầm quan trọng về công tác tư tưởng trong tình hình mới, Đảng bộ Yên Thượng nhanh chóng triển khai học tập sâu rộng Nghị quyết Trung ương Đảng lần 7, khóa VI về "*một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay*", sắp xếp cho nhiều cán bộ, đảng viên tham gia các lớp lí luận sơ cấp do Huyện ủy tổ chức nhằm bồi dưỡng lí luận chính trị, củng cố niềm tin của các đồng chí đối với sự lãnh đạo của Đảng, đẩy lùi những khuynh hướng, biểu hiện tiêu cực.

Công tác củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng có bước phát triển mới. Từ cuối năm 1989, hợp tác xã Tân Minh và Nà Đô giải thể, Đảng ủy đã chỉ

đạo triển khai kịp thời kiện toàn các chức danh trưởng thôn, trưởng bản trong xã (năm 1991). Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994-1999 (khóa XV) diễn ra đúng luật, đảm bảo dân chủ, an toàn và đạt kết quả cao. Tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 95%. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã đi vào nền nếp, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định. Ủy ban nhân dân xã được tổ chức, sắp xếp lại, đảm bảo năng lực quản lý, điều hành.

Thực hiện Nghị quyết số 8B (khóa VI) của Trung ương và chủ trương của Đảng bộ Bắc Thái về đổi mới công tác vận động quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân, công tác vận động quần chúng của Đảng bộ có nhiều tích cực. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Nông hội... hoạt động ngày càng có nề nếp. Các tổ chức này được kiện toàn, hăng hái tham gia đẩy mạnh sản xuất, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng bộ, chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh. Riêng Đoàn Thanh niên, trên cơ sở nhận thức đúng vai trò của Đoàn trong công cuộc đổi mới, Đảng bộ rất quan tâm đến công tác Đoàn, Đội. Được sự quan tâm của Đoàn cấp trên, hoạt động của Đoàn có bước tiến rõ rệt, phát huy vai trò to lớn trong các phong trào như: "*Thanh niên lập nghiệp*",

"Ba mục tiêu dân số - sức khỏe - môi trường", "Văn hóa thể thao", "Thanh niên bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội".

Việc thực hiện chính sách xã hội và chăm sóc các gia đình chính sách luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm. Xã có hàng chục đồng chí được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương các loại vì đã có thành tích, đóng góp công sức vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của dân tộc.

Hàng năm, xã đều thực hiện các đợt trợ cấp xã hội, trợ cấp khó khăn cho cán bộ hưu trí, gia đình chính sách được thực hiện một cách kịp thời và công bằng nhất. Từ quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" do nhân dân, các đoàn thể, các tổ chức, doanh nghiệp đóng góp, xã đã tặng 9 sổ tiết kiệm cho 9 gia đình thương binh, liệt sỹ, mỗi sổ trị giá 250.000 đồng; tặng một vườn cây tình nghĩa 200.000 đồng; tu sửa và dựng mới được 5 nhà cho 5 gia đình liệt sỹ; giúp đỡ hàng trăm ngày công thu hoạch lúa và các công việc cần thiết khác. Ngoài ra, còn thường xuyên thăm hỏi, tặng quà, tổ chức thăm viếng nhà bia ghi tên liệt sỹ; giảm 50% phần đóng góp xây dựng trường, sở cho con em thương binh, liệt sỹ.

Trong công tác xây dựng Đảng, nhận thức rõ về thực hiện đổi mới chỉnh đốn Đảng là khâu then chốt, Đảng ủy Yên Thượng luôn chú trọng tới công tác củng cố, nâng cao sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo trong

thời kỳ đổi mới. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về *"Đổi mới và chỉnh đốn Đảng"* cùng các Nghị quyết của cấp trên, Đảng ủy đã lãnh đạo các chi bộ trực thuộc cùng đảng viên trong toàn Đảng bộ triển khai nghiên cứu, quán triệt chấp hành thực hiện.

Năm 1995, Đảng bộ có 71 đảng viên sinh hoạt ở 9 chi bộ. Đa số các chi bộ đều chấp hành tốt các Nghị quyết, lãnh đạo nhân dân phấn đấu hoàn thành mục tiêu chính trị của Đảng. Từ năm 1991-1995, Đảng ủy đã xử lý, kỷ luật 1 đảng viên. Năm 1995, Đảng bộ Yên Thượng đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Qua 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1996), Yên Thượng đã có những bước phát triển mới. Trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng bộ đã nghiên cứu, chủ động thực hiện đường lối, Nghị quyết của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương. Công tác chuyển đổi cơ chế quản lý và cơ cấu cây trồng, vật nuôi đem lại những kết quả đáng khích lệ. Diện mạo nông thôn từng bước thay đổi, giao thông, trường học được đầu tư, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được giữ vững, các đoàn thể quần chúng thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ. Những thành tích đã đạt được là động lực to lớn để Đảng bộ và nhân dân Yên Thượng thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 1996-2015.

Trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Yên Thượng

Trường Mầm non xã Yên Thượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẰNG CÔNG NHẬN

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

Công nhận Trường Tiểu học Yên Thượng
Huyện Chợ Đồn

ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

MỨC ĐỘ ....I....

Ngày 19 tháng 12 năm 2011
TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
CHỦ TỊCH

Hoàng Ngọc Đường

Trường Tiểu học xã Yên Thượng

Trường Trung học cơ sở Yên Thịnh - Yên Thượng

Bưu điện văn hóa xã Yên Thượng

Trạm Y tế xã Yên Thượng

Cầu Bản Bây, xã Yên Thượng

Bia tưởng niệm liệt sĩ xã Yên Thượng

Quốc lộ 3B Lạng Sơn - Bắc Kạn - Tuyên Quang, đoạn qua xã Yên Thượng

Người dân thôn Che Ngù chăm sóc cây khoai tây vụ đông

Cánh đồng lúa thôn Nà Huống xã Yên Thượng

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN YÊN THƯỢNG CÙNG CẢ NƯỚC THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (1996-2015)

I. YÊN THƯỢNG GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2005)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, đất nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng về nhiều mặt. Nhiệm vụ ổn định và phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII đề ra được thực hiện thắng lợi: Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên, tình hình chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh ngày càng được củng cố. Tuy nhiên, còn một số mặt phát triển chưa vững chắc.

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 9-3-1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 1996-2000, tiến tới Đại hội

Đảng toàn quốc lần thứ VIII, được sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Chợ Đồn, **tháng 12-1995, Đảng bộ Yên Thượng tiến hành Đại hội lần XVII (nhiệm kỳ 1996-2000) tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã.**

Trên tinh thần đoàn kết, các đại biểu đã đóng góp ý kiến bổ sung vào Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đảng bộ huyện, Đại hội tiến hành kiểm điểm sâu sắc những ưu, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 5 năm 1996 - 2000 là: Tăng nhanh tốc độ phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục chỉnh đốn Đảng, từng đảng viên phải nêu cao vai trò gương mẫu, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí. Đồng chí Ma Văn Luân giữ chức Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Đồng được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Ma Thanh Hải là Thường vụ thường trực Đảng. Đồng thời, Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu huyện Chợ Đồn lần thứ XVI gồm 5 đồng chí.

Tháng 6-1996, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII được tiến hành. Đại hội đã đánh giá, tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VII và kiểm điểm 10 năm

thực hiện công cuộc đổi mới đất nước. Đồng thời, đề ra chủ trương nhiệm vụ nhằm đưa sự nghiệp đổi mới của đất nước tiếp tục đi lên trong thế kỷ XXI.

Những thành tựu của công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã tác động đến sự phát triển mạnh mẽ của huyện Chợ Đồn nói chung, xã Yên Thượng nói riêng. Đầu năm 1997, thực hiện Nghị quyết của kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX, tỉnh Bắc Kạn được tái lập. Quyết định của Đảng và Nhà nước về tái lập tỉnh Bắc Kạn đã đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh nói chung, nhân dân xã Yên Thượng nói riêng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền, trong 5 năm 1996-2000, Yên Thượng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Về sản xuất nông nghiệp: Trong những năm 1996-2000, công tác chuyển dịch cơ cấu cây trồng của xã tiếp tục phát triển trên diện rộng, các giống lúa mới có năng suất cao, phù hợp với đồng đất địa phương được đưa vào gieo trồng đại trà, đảm bảo sản lượng lương thực đề ra. Năm 1997, mặc dù thiên tai gây ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nhưng với tinh thần chủ động, Đảng bộ chủ trương tổ chức cấy hết diện tích, thâm canh tăng vụ, mạnh dạn đưa từ 40-50% giống lúa mới vào gieo cấy, nhờ đó đời sống nhân dân được đảm bảo.

Trong chăn nuôi, chủ yếu chăn nuôi theo hình thức hộ gia đình là chính: Đàn lợn nái được đẩy nhanh phát triển, lợn thịt từng bước được nạc hóa, đáp ứng phần lớn nhu cầu thị trường. Một số hộ còn tổ chức chăn nuôi gà công nghiệp, gà giống mới, gà đẻ, tận dụng diện tích ao hồ mặt nước để nuôi thả cá góp phần tăng thêm thu nhập và tạo thêm việc làm cho người lao động.

Trong công tác xây dựng cơ bản, bằng nguồn vốn huy động đóng góp chính của nhân dân cùng việc trích từ ngân sách xã và tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước, các công trình phục vụ đời sống sinh hoạt, văn hóa giáo dục ngày càng được đầu tư, nâng cao về mọi mặt. Thời điểm những năm 1999-2005, xã nhận được đầu tư từ Chương trình 135 và các nguồn vốn khác để xây dựng các công trình cơ bản như: đường vào Bản Liên dài 2km và hệ thống thủy lợi (phai Làng, phai Đưa, phai Kẹm...). Bên cạnh đầu tư cho các công trình lớn, xã còn chú ý nâng cấp các tuyến đường liên thôn, liên xã, xây mới và sửa chữa cầu cống, kênh mương phục vụ sản xuất. Ngoài sự hỗ trợ của Nhà nước, nhân dân cơ bản tự đào đắp các công trình nhỏ lẻ của xã để phù hợp với canh tác ở những nơi có địa hình đồi núi, ruộng không tập trung. Trong đó, có công trình tiêu biểu như phai Pài, làm bằng xi măng, tưới tiêu cho khu vực Nà Khuất, Nà Pài.

Ngày 29-12-1998, xã Yên Thượng vinh dự được đón đồng chí Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu về thăm và làm

việc tại xã, đồng chí đã tặng xã 1 bức ảnh Bác Hồ đi chiến dịch biên giới.

Từ năm 1996-2000, được sự chỉ đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, các tổ chức chính trị xã hội có nhiều chuyển biến về nội dung và phương thức hoạt động. Trong hoạt động, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã coi trọng chăm lo lợi ích thiết thực, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, làm tốt công tác dân vận quần chúng. Tích cực thực hiện phong trào xóa đói giảm nghèo góp phần xây dựng kinh tế; quan tâm đầy đủ cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng. Điển hình, Hội Nông dân có nhiều hình thức vận động nông dân sản xuất giỏi, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo; tổ chức các hộ nông dân liên kết phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới. Hội Cựu chiến binh tích cực củng cố, chú trọng, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế; chăm lo đời sống và phát huy vai trò nòng cốt của cựu chiến binh trong việc giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 25-5-2000 của Bộ Chính trị cùng Chỉ thị của Tỉnh ủy và các Kế hoạch hướng dẫn của Huyện ủy về tiến hành Đại hội

Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, **tháng 8-2000, Đại hội Đảng bộ xã Yên Thượng khóa XVIII (nhiệm kỳ 2000-2005) đã diễn ra thành công tốt đẹp**.

Đại hội đã tập trung trí tuệ, thảo luận thông qua Báo cáo Chính trị của Đảng ủy đánh giá sát thực, đúng mức thành tích ưu điểm, đồng thời chỉ rõ những thiếu sót, khuyết điểm của Đảng bộ. Đại hội khẳng định, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân trong xã đã nỗ lực hết mình hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị trong Nghị quyết đề ra.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí, đồng chí Ma Văn Luân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Văn Đắc - Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Triệu Văn Hiệp được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Đại hội Đảng bộ xã Yên Thượng nhiệm kỳ 2000-2005 là Đại hội của sự tiếp tục đổi mới, dân chủ, đoàn kết. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong đời sống chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Ban Chấp hành đã chủ động, kịp thời lãnh đạo các mặt công tác của Đảng bộ, xây dựng quy chế làm việc, quán triệt công việc của các cấp trên... đưa đời sống nhân dân địa phương không ngừng nâng cao.

Trong nhiệm kỳ 2000-2005, nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra, nhân dân tập trung phát triển nông - lâm nghiệp, đẩy mạnh đầu tư, thâm canh, áp dụng khoa học kỹ thuật, giống mới vào sản xuất. Qua đó, cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng đề ra.

Kết quả, sản xuất nông nghiệp tăng cả về diện tích, năng suất và sản lượng. Năm 2000, tổng sản lượng lương thực đạt 614 tấn, đến năm 2004 tăng lên đạt 724 tấn. Bình quân lương thực đầu người năm 2000 là 441kg/người/năm, đến năm 2004 đạt 611kg/người/năm. Ngoài ra, nhân dân đã đa dạng hóa các loại cây trồng, vật nuôi như: ngô lai, đỗ tương, khoai tây, đậu đỗ các loại, góp phần tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống.

Trong lâm nghiệp không còn nạn phá rừng làm nương, rừng được tái sinh, độ che phủ đạt từ 70-80%. Về cơ bản, rừng được các hộ gia đình quản lý, bảo vệ tốt. Với hơn 50ha rừng nguyên liệu giấy luôn được chăm sóc và phát triển tốt. Hầu hết các vụ việc khai thác gỗ, lâm sản trái phép đều được xử lý kịp thời.

Chăn nuôi thời kỳ này có bước phát triển nhưng chưa ổn định. Số lượng đàn tăng giảm thất thường qua các năm. Trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra nhưng tỷ lệ tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc trong thời gian này còn thấp. Năm 2000, đàn trâu có 942 con; năm 2003 giảm còn 773 con, năm 2004 tăng lên đạt 792 con. Đàn bò tăng đều, từ 5 con (năm 2000) lên

8 con (năm 2003) và đạt 48 con (năm 2004). Đàn lợn đến năm 2004 có 960 con; đàn dê là 162 con và ngựa thồ có gần mười con.

Nguyên nhân đàn trâu tăng giảm thất thường là do các khu đồi, soi bãi đều được giao về các hộ gia đình quản lý, bảo vệ; rừng đã tái sinh mạnh; soi bãi được canh tác làm hoa màu, vườn đồi nên bãi chăn thả hầu như không còn. Trong khi đó, tập quán trồng cỏ, chăn nuôi chuồng trại chưa hình thành, mặt khác nhiều hộ gia đình đã thanh lý đàn trâu để mua sắm máy cày, phương tiện đi lại và các công cụ phục vụ sản xuất khác. Đối với đàn lợn là do đầu vào (gồm giống, thức ăn) quá cao, đầu ra bị ép cấp, ép giá quá thấp dẫn đến người chăn nuôi không có lãi hoặc lãi rất ít, không khuyến khích được các hộ gia đình phát triển đàn lợn.

Lĩnh vực xây dựng cơ bản trong 5 năm đạt nhiều kết quả tốt, đặc biệt đã xây dựng được nhiều công trình mới. Từ năm 1999-2005, nhờ nguồn vốn từ Chương trình 135 của Chính phủ và một số nguồn vốn khác của Nhà nước, xã xây dựng được 3 mương phai lớn, gồm: phai Khoang, phai Đưa và phai Kẹm. Xây dựng 16 phòng học cho trường Tiểu học và Mầm non, xây tường bao cho khu trường chính của trường Tiểu học, dẫn nước sinh hoạt cho 9 thôn trong xã. Tu sửa nâng cấp khu nhà trụ sở, bưu điện văn hóa xã, nhà bia tưởng niệm các liệt sỹ. Làm đường giao thông và đường điện vào Bản Liên, nối tiếp đường điện vào Nà Mòn… hầu

hết các công trình đang được nhân dân quản lý và sử dụng tốt.

Trong 5 năm đầu của thế kỷ XXI, các công tác xã hội tiếp tục được triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả. Năm 2001, xã được công nhận hoàn thành phổ cập tiểu học. Năm 2002, xã được phổ cập cấp Trung học cơ sở. Đội ngũ cán bộ y tế thôn, bản đã hình thành. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm dần từ 25% (năm 2000) xuống còn 19,5% (năm 2004). Công tác văn hóa thông tin diễn ra sôi nổi, bổ ích, thiết thực, góp phần động viên, khích lệ các phong trào thi đua xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Đặc biệt, vấn đề giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo được quan tâm thường xuyên, mang lại nhiều kết quả thiết thực. Các chế độ chính sách được thực hiện đúng, đủ, kịp thời. Số hộ nghèo giảm dần qua các năm. Đến năm 2005, xã còn 99 hộ đói nghèo (theo tiêu chí giai đoạn 2005-2010).

Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã kết nạp được 15 đảng viên mới (có 5 đoàn viên); 100% đảng viên phân loại đạt loại 1, loại 2, không có loại 3, loại 4. Nhiều năm liền, Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh được đẩy mạnh. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ coi trọng công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư

tưởng và tổ chức cho cán bộ, đảng viên cùng nhân dân học tập các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện và Đảng bộ xã. Cùng với đó là các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị... đều được tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Từ đó, giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững cũng như kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phát huy nội lực khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phòng chống và làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Công tác kiểm tra Đảng được duy trì thường xuyên. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành chế độ sinh hoạt ở tất cả các chi bộ. Việc xử lý, kỷ luật đảng viên kịp thời, đúng phương châm đã khẳng định vai trò của Đảng bộ, đồng thời phản ánh đúng tình hình chấp hành kỷ luật của đảng viên, từ đó giữ vững và phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của người đảng viên.

Đảng ủy, chính quyền xã đã lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành tốt cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XI và cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (nhiệm kỳ 1999-2004); đồng thời kiện toàn Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân khóa mới đúng luật định, phát huy được nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới.

Từ năm 2003-2005, Ủy ban nhân dân với vai trò xã làm chủ đầu tư các công trình xây dựng (từ vốn 135 của Chính phủ), nên các công trình được xây dựng nhanh hơn, chất lượng hơn, được nhân dân bàn bạc kỹ hơn, do đó mang lại hiệu quả sử dụng cao hơn (như công trình nước sinh hoạt của các thôn Che Ngù, Nà Mòn, Nà Cà, Nà Huống, Nà Khuất...).

Ủy ban nhân dân xã có nhiều tiến bộ trong việc cụ thể hóa thực hiện các Nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân. Trong chỉ đạo đã tập trung vào các công việc trọng tâm, tạo điều kiện chuyển biến tích cực về sản xuất nông nghiệp, giao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài cho nhân dân... Triển khai học tập quy chế dân chủ: "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*", hàng năm đều tập trung giải quyết đơn thư và đề nghị của nhân dân.

Quy chế dân chủ ở cơ sở tiếp tục được thực hiện thành nền nếp, cùng với đó, việc cơ chế một cửa đi vào hoạt động tốt, phát huy hiệu quả nhanh, gọn, chính xác đã được đông đảo nhân dân ủng hộ và rất hoan nghênh. Từ đây, các thủ tục hành chính không còn rườm rà, mất nhiều thời gian, tạo điều kiện cho mọi việc được thông thoáng hơn.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về phát triển giáo dục, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên

tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã phát động phong trào thi đua toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng làng văn hóa đảm bảo các tiêu chí quy định. Các phong trào trên đã góp phần tích cực đẩy lùi tệ nạn xã hội, đặc biệt việc tổ chức ăn uống trong cưới xin, ma chay, mừng thọ đã được đơn giản hóa mà vẫn giữ được nghi thức trang trọng.

Lĩnh vực giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng học sinh có chuyển biến rõ nét, phong trào "dạy tốt, học tốt" được các trường duy trì thường xuyên.

Công tác văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phát triển sôi nổi, nhận được sự hưởng ứng của đông đảo nhân dân trong xã. Hoạt động thể dục thể thao được khuyến khích phát triển.

Lĩnh vực y tế đạt nhiều kết quả thiết thực, góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số và tăng kiến thức về sức khỏe cho nhân dân. Công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình có nhiều thành tích nổi bật. Công tác tiêm chủng được duy trì đều đặn, hàng tháng 100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm đủ vắc xin phòng 6 bệnh truyền nhiễm và viêm gan B. Năm 2000, xã có hàng trăm cháu được tiêm phòng não Nhật Bản, được uống vitamin A.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương hàng năm đều được thực hiện tốt, đảm bảo yêu cầu biên chế và huấn luyện dân quân tự vệ, nhiều năm liền đạt đơn vị khá. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, diễn tập khu

vực phòng thủ, huy động quân dự bị động viên, quản lý vũ khí, trang bị được duy trì tốt.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định. Các tổ an ninh hòa giải ở nhiều thôn đã kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong nội bộ nhân dân ngay từ cơ sở. Nạn nghiện hút, buôn bán ma túy được ngăn chặn kịp thời; các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy được triển khai nghiêm túc.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội ở xã diễn ra khá đồng đều. Nghị quyết nhiệm vụ từng năm của Đảng bộ đều được Mặt trận và các đoàn thể xây dựng thành kế hoạch hoạt động của mình. Đồng thời, tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền; vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chăm lo đến lợi ích thiết thực của hội viên, đoàn viên. Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" được thực hiện nghiêm túc, trong đó có 212/313 hộ đạt gia đình văn hóa.

Công tác dân vận thường xuyên được sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền nhằm tập trung tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách đoàn kết dân tộc, khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của nhân dân các dân tộc trong xã trong thời kỳ mới.

Từ những thành công đã đạt được và những khuyết điểm còn tồn tại trong nhiệm kỳ hoạt động, Đảng bộ Yên Thượng rút ra nhiều bài học bổ ích. Trong đó hướng tới tập trung đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền xã trong việc ra Nghị quyết của Đảng bộ, chi bộ. Đối với những vấn đề lớn, liên quan tới cuộc sống và quyền lợi của đông đảo nhân dân, đòi hỏi sự phối hợp của cả hệ thống chính trị cơ sở, Đảng bộ và chi bộ chỉ đề ra chủ trương và giải pháp, có tính định hướng, không quyết định cụ thể phương án hành động. Những chủ trương công tác thuộc thẩm quyền quyết định của chính quyền và đoàn thể thì chính quyền, đoàn thể phải chủ động đề xuất. Từ đó, phát huy hiệu quả trong việc bàn bạc, giải quyết những công việc quan trọng hiệu quả hơn, được nhân dân ủng hộ. Đồng thời, Đảng ủy, chính quyền quan tâm chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ gồm nhiều thế hệ bổ sung, tiếp nối nhau; dựa vào dân, thông qua các hoạt động thực tiễn từ cơ sở để phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra cán bộ.

II. YÊN THƯỢNG GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2015)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6-12-2004 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và các chỉ thị, kế hoạch triển khai thực hiện của tỉnh, huyện.

Từ ngày 10-11/8/2005, Đảng bộ xã Yên Thượng đã tổ chức Đại hội lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2005-2010). Tham dự Đại hội có 86 đảng viên chính thức. Với tinh thần *phát huy truyền thống cách mạng, dân chủ, đoàn kết, trí tuệ, đổi mới, xây dựng xã Yên Thượng phát triển bền vững*, Đại hội khóa XIX (nhiệm kỳ 2005-2010) đã diễn ra thành công tốt đẹp.

Mục tiêu tổng quát được Đại hội đưa ra là: "*Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thâm canh tăng vụ, tăng vòng quay của đất, đa dạng hóa ngành nghề, sản xuất theo hướng hàng hóa, tăng nhanh hiệu quả kinh tế. Không có hộ đói, giảm hộ nghèo xuống dưới 10%. Quản lý, sử dụng tốt các công trình hiện có, tranh thủ các nguồn vốn khác đầu tư một số công trình trọng điểm như: trụ sở, mương phai, đường sá, làm thay đổi đáng kể bộ mặt của nông thôn. Chăm lo phát triển văn hóa, giáo dục, y tế. Xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể. Tăng cường công tác quân sự địa phương, giữ vững an ninh trật tự*"[1].

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Đồng chí Ma Văn Luân được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí

1. Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ xã Yên Thượng khóa XIX (nhiệm kỳ 2005-2010).

Triệu Văn Đắc được bầu là Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Triệu Văn Hiệp được bầu giữ chức Phó Bí thư. Đồng thời, 4 đồng chí trúng cử đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Chợ Đồn khóa XVIII (nhiệm kỳ 2005-2010). Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết về những mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu thực hiện trong giai đoạn 2005-2010.

Ngày 22-8-2005, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh - đã đến thăm, làm việc với cán bộ và nhân dân Yên Thượng. Tiếp thu những tình cảm, những lời dạy, chỉ bảo ân cần, sâu sắc của đồng chí Tổng Bí thư, trong nhiệm kỳ 2005-2010, tuy gặp phải nhiều yếu tố bất lợi, như: rét hại kéo dài, hạn hán thiếu nước; một số tội phạm nghiêm trọng bộc phát xảy ra; trong nước khủng hoảng kinh tế, lạm phát, giá cả tăng cao... những yếu tố đó đã tác động không nhỏ đến quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, nhưng toàn Đảng bộ và nhân dân trong xã đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để hoàn thành những mục tiêu đã đề ra. Hàng năm, đa số các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng đều đạt và vượt; đời sống của nhân dân không ngừng được nâng cao, Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Từ ngày 27-28/5/2010, Đảng bộ xã Yên Thượng đã tổ chức thành công Đại hội lần thứ XX (nhiệm kỳ 2010-2015). Mục tiêu tổng quát được Đại hội đề ra

Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh thăm và làm việc tại xã Yên Thượng, ngày 22-8-2005

là: "*Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, giữ vững an ninh lương thực; khuyến khích đầu tư trồng rừng, trồng cây ăn quả, cây có giá trị kinh tế cao; mở mang các loại hình dịch vụ, đa dạng hóa ngành nghề; tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, xây dựng tiếp một số mương phai hiểm yếu; mở mới, nâng cấp đường liên thôn Nà Huống, Nà Mòn, Bản Liên; xây dựng trường Tiểu học, trường Mầm non và Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; đầu tư công trình nước sạch Nà Mền, Bản Liên.*

Chăm lo xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Tăng cường công tác quốc phòng - quân sự địa phương; giữ vững an ninh trật tự và an toàn giao thông. Đảm bảo tốt công tác vệ sinh môi trường"[1].

Sau khi kiểm điểm hoạt động nhiệm kỳ 2005-2010, Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết của Đại hội về những mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu thực hiện trong giai đoạn 2010-2015.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ma Văn Luân tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư. Đồng chí Triệu Văn Đắc - Phó Bí thư Thường trực. Đồng chí Triệu Văn Hiệp là Phó Bí thư.

---

1. Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ xã khóa XX (nhiệm kỳ 2010-2015).

Từ năm 2005-2015, công tác xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả đáng tự hào, trong đó công tác chính trị, tư tưởng tập trung vào việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW về tiếp tục đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" cho mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thông qua đó, toàn Đảng bộ và nhân dân xã Yên Thượng luôn tin tưởng, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hăng hái học tập, lao động, công tác, một lòng theo Đảng thực hiện sự nghiệp đổi mới đất nước.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, xã đã ban hành quyết định thành lập bộ phận giúp việc cho Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 11 đồng chí, do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy làm trưởng bộ phận. Bộ phận giúp việc đã ban hành quy chế, trực tiếp tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy trong chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 03. Trên cơ sở các nội dung của Chỉ thị, Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tại địa bàn, lựa chọn các nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của địa phương để triển khai, quán triệt thực hiện. Căn cứ vào các chuyên đề hàng năm của Trung ương và tình hình thực tế địa phương, Đảng ủy luôn kiểm tra, đôn đốc các chi bộ, tổ chức đoàn thể, thôn bản

dành thời gian hợp lý trong các cuộc họp, hội nghị để quán triệt thực hiện Chỉ thị.

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) được Đảng ủy xã tiến hành kiểm điểm theo đúng kế hoạch, quy trình, hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện Công văn số 552-CV/HU, ngày 3-12-2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện một số nhiệm vụ sau khi tổ chức kiểm điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch để khắc phục những khuyết điểm, hạn chế của tập thể và cá nhân trong Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Những vấn đề tồn tại trong 3 nội dung chính của Nghị quyết đã được Đảng ủy tập trung chỉ đạo khắc phục hiệu quả.

Sau khi kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), ở Yên Thượng không có cán bộ, đảng viên nào vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên, 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2013-2014, Đảng ủy đã quan tâm, tạo điều kiện cho một số đồng chí theo học các lớp bổ túc văn hóa, trung cấp chính trị và trung cấp chuyên môn, nghiệp vụ. Trong đó, có 2 đồng chí học bổ túc văn hóa, 2 đồng chí học trung cấp chính trị, 2 đồng chí học trung cấp chuyên môn (công an, quân sự). Trong quá trình lãnh đạo, cấp ủy, chính quyền đã chú trọng đưa các cây, con giống mới, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đến nay trên địa bàn xã đã có một số mô hình phát triển kinh tế hộ về chăn

nuôi, dịch vụ khá hiệu quả. Việc xác định trồng cây lâm nghiệp là mũi nhọn kinh tế của địa phương được nhân dân đồng tình thực hiện, từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế mang tính bền vững.

Công tác tổ chức và cán bộ luôn được Đảng ủy quan tâm đặc biệt, trong đó lực lượng trẻ kế cận được bố trí đi học, đào tạo tại các lớp trung cấp, đại học tại chức và các lớp bồi dưỡng chính trị... Nhiệm kỳ 2005-2010, trong tổng số 18 cán bộ biên chế, có 3 cán bộ có bằng đại học, 8 đồng chí có bằng trung cấp lý luận chính trị... Đến năm 2014, tổng số cán bộ, công chức được biên chế theo quy định là 19 đồng chí. Đảng bộ có 6 đồng chí có bằng chuyên môn đại học, 15 đồng chí có bằng trung cấp lý luận chính trị, 94% các cán bộ, công chức biết sử dụng máy vi tính.

Từ năm 2005-2010, Đảng bộ kết nạp được 19 đảng viên mới. 100% các chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém. Từ năm 2007-2010, Đảng bộ liên tục được công nhận đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh tiêu biểu. Năm 2011, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng ủy xã tiếp tục xây dựng công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2011-2020 theo đúng phương châm "động" và "mở".

Ngày 9-10-2012, Đảng bộ quyết định chia tách 4 chi bộ: Nà Cà, Nà Khuất, Tiểu học, Mầm non, Đảng bộ

không còn chi bộ sinh hoạt ghép. Từ năm 2010-12/2014, các tổ chức và thôn bản đã giới thiệu cho Đảng 62 quần chúng ưu tú, trong đó kết nạp được 25 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên từ 101 đồng chí (năm 2010) lên 119 đồng chí (tháng 3-2015). Hàng năm, Đảng bộ tổ chức đánh giá, phân loại đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng đúng quy định.

Qua bình xét, phân loại từ năm 2009-2014, Đảng bộ 6 năm liền đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và trong sạch, vững mạnh tiêu biểu. Đây là thành tích rất tự hào của Đảng bộ và nhân dân trong xã. Đồng thời, cũng trong nhiệm kỳ đã khai trừ 1 đảng viên vi phạm một trong những điều đảng viên không được làm.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX thành công, khối dân vận được củng cố, kiện toàn. Phong trào thi đua "dân vận khéo" tại địa phương được thực hiện tốt. Đại bộ phận nhân dân hưởng ứng thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính quyền một cách hiệu quả, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng quy định. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức kiểm tra, giám sát 8 chi bộ với hơn 80 đảng viên ở các chi bộ trực thuộc. Qua kiểm tra, giám sát không phát hiện vi phạm lớn, chỉ

xem xét kỷ luật 1 đảng viên, qua đó đã kịp thời động viên mặt ưu điểm, uốn nắn, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, hạn chế tại cơ sở.

Trong các nhiệm kỳ, cụ thể hóa nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX, XX vào việc tập trung phát triển nông nghiệp - lâm nghiệp - dịch vụ. Trong nông nghiệp, nhân dân đã đẩy mạnh đầu tư thâm canh, tăng vụ, tăng vòng quay của đất, áp dụng khoa học kỹ thuật, giống mới vào sản xuất; cơ cấu kinh tế từng bước được chuyển dịch, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Năm 2005, tổng diện tích cấy lúa là 177,14ha; năm 2008 là 175,86ha và năm 2009 còn 173,71ha. Nguyên nhân là do khô hạn, thiếu nước, nhân dân chủ động chuyển đất ruộng sang trồng ngô nên diện tích giảm dần qua các năm. Sang năm 2010, tổng diện tích cấy là 96,22ha, đến năm 2014 tăng lên là 183,3ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2014 đạt 1006,66 tấn.

Diện tích, năng suất, sản lượng ngô tăng dần qua các năm. Năm 2005, trồng được 51,98ha, năng suất đạt 30,3 tạ/ha. Năm 2008 trồng được 66,07ha, năng suất đạt 31,7 tạ/ha. Năm 2009 là 74,73ha, năng suất đạt 36,34 tạ/ha.

Năm 2010, diện tích thực hiện là 67,26ha/69ha chỉ tiêu huyện giao; năm 2014 thực hiện được 49ha/61ha huyện giao. Diện tích, năng suất, sản lượng cây ngô có

giảm so với đầu nhiệm kỳ do chuyển đổi mục đích canh tác. Mức bình quân lương thực (lúa, ngô) đến năm 2014 đạt 692kg/người/năm. Ngoài ra, nhân dân còn trồng thêm các loại rau, màu, đậu đỗ, khoai, sắn... góp phần tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống.

Xã đã lãnh đạo nhân dân thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích canh tác theo mô hình 2 vụ lúa xen cá đạt hiệu quả và tăng dần qua các năm: năm 2006, diện tích các hộ đăng ký thực hiện cánh đồng 30 triệu/ha là 8,87ha, qua nghiệm thu đạt 3,64ha; năm 2008 thực hiện cánh đồng 50 triệu, có 9 thôn đăng ký, kết quả nghiệm thu đạt 16,55ha; năm 2009 là 20,42ha. Sang đến năm 2010 là 4ha, năm 2014 là 6ha, ước đạt trên 70 triệu đồng 1ha. Hệ số sử dụng đất nông nghiệp từ 1,8 lần (năm 2010) tăng lên 1,9 lần (năm 2014).

Đàn gia súc, gia cầm được duy trì. Nhưng từ năm 2006-2009, liên tục bị giảm về số lượng do diện tích đồng cỏ bị thu hẹp, không có bãi chăn thả, trong khi việc trồng cỏ, nuôi nhốt bán thâm canh còn gặp nhiều khó khăn. Năm 2011, xảy ra dịch cúm ở đàn gia cầm, xã đã chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng, khoanh vùng dập dịch, không để lây lan diện rộng. Mặt khác, do nhiều yếu tố khách quan, dù tỉnh, huyện đã có nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích nhưng

đàn gia súc (nhất là đàn trâu, bò) vẫn giảm qua các năm. Cụ thể:

Năm 2006, đàn trâu có 777 con; năm 2009 giảm còn 606 con. Năm 2010, đàn trâu là 494 con, đến năm 2014 chỉ còn 314 con. Đàn bò năm 2006 có 179 con, năm 2009 là 25 con, năm 2010 giảm còn 24 con và đến năm 2014 chỉ còn 18 con, không đạt Nghị quyết Đại hội khóa XX đề ra.

Hàng năm, xã duy trì thực hiện trên 7ha diện tích nuôi cá ao và 5ha diện tích nuôi cá ruộng, cho sản lượng ước đạt trên 11,8 tấn. Năm 2014, tổng diện tích nuôi thủy sản là 12ha.

Công tác thủy lợi luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu. Năm 2006, xã tiến hành khảo sát, thiết kế 4 công trình thủy lợi, gồm: phai Lại, phai Làng, phai Nà Mòn, phai Pài. Từ năm 2007, bắt đầu thi công kênh mương phai Lại (Nà Mền). Cuối năm 2007, đã được thi công công trình nước sạch cho thôn Pác Cộp từ nguồn vốn 134. Đến năm 2014, đã có 11/32 công trình đập, kênh được xây dựng kiên cố, đảm bảo chủ động tưới tiêu cho 80% tổng diện tích canh tác toàn xã.

Sản xuất lâm nghiệp được Đảng bộ tập trung quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, qua đó giữ vững và ổn định diện tích trồng cây hàng năm. Công tác trồng rừng tập trung, trồng rừng phân tán được nhân

dân tích cực thực hiện. Toàn bộ diện tích rừng đã giao cho các chủ rừng để quản lý, sử dụng lâu dài, do vậy cơ bản rừng được bảo vệ và tái sinh.

Năm 2006, trồng rừng hỗn giao theo Dự án 661 do 26 hộ thực hiện được 23,84ha; khoán bảo vệ được 803,24ha; khoán khoanh nuôi được 711,99ha và trồng hồng không hạt được 1,1ha. Năm 2010, trồng rừng theo Dự án 147 được 96,9ha. Tuy nhiên, tình trạng khai thác gỗ lâm sản trái phép còn xảy ra ở hầu khắp các thôn trong xã. Năm 2009, xã tiến hành xử lý 11 vụ, tịch thu 12,4m^3 gỗ tạp, thu phạt hơn 10 triệu đồng.

Sau khi khai thác trắng[1] dự án trồng Keo nguyên liệu giấy (giai đoạn 2000-2009), nhân dân đã tái trồng rừng theo Dự án 147 cùng các cây lâm nghiệp (cây Mỡ, cây Keo) và cây phân tán khác. Những năm tiếp theo, căn cứ vào diện tích rừng đủ điều kiện trồng theo quy định, các chủ rừng tiếp tục thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Năm 2014, nhân dân trồng rừng tập trung được 29,29ha, trồng rừng phân tán được 20,61ha. Đến ngày 1-10-2014, xã có tổng số 354,06ha rừng (gồm cây mỡ và cây keo) được nhân dân bảo vệ, chăm sóc.

Công tác quản lý bảo, vệ rừng và tài nguyên được cấp ủy, chính quyền quan tâm, đặc biệt là từ khi có

1. Cuối năm 2009, xã bắt đầu được cấp phép khai thác trắng để trồng mới.

Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 2-7-2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Địa bàn xã không có hoạt động khai thác khoáng sản, do đó công tác quản lý, bảo vệ chủ yếu tập trung vào lĩnh vực lâm sản. Công tác tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng được chú trọng; xã quản lý tốt hồ sơ đất lâm nghiệp đối với các chủ rừng trên địa bàn, đồng thời giải quyết kịp thời theo chức năng, thẩm quyền khi phát sinh tranh chấp đất đai, tài nguyên giữa các chủ rừng không để tồn đọng kéo dài; ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ vi phạm khai thác, mua bán trái pháp luật về lâm sản. Trong nhiệm kỳ, xã đã phối hợp tốt với các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn về quản lý đất đai, tài nguyên liên quan khu vực quốc phòng, không để xảy ra tranh chấp, mất đoàn kết quân dân.

Trong nhiều năm, nhân dân chủ yếu sử dụng gỗ rừng tự nhiên, tận dụng lâm sản xử lý thực bì trồng rừng, khai thác lâm sản phụ (măng vầu, nứa và một số lâm sản phụ khác) để làm vật liệu nhà ở, chế biến đồ gia dụng, chất đốt và thương mại. Đến nay, tỷ lệ độ che phủ rừng của xã ước đạt khoảng 80%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Trên địa bàn xã không có hoạt động tiểu thủ công nghiệp, sản xuất công nghiệp lại phát triển chậm, chưa có doanh nghiệp, hợp tác xã nào hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, duy nhất có một hộ gia đình sản xuất vật liệu xây dựng (đóng gạch bi). Đến năm

2014, có 12/362 hộ đăng ký kinh doanh, dịch vụ hàng tạp hóa, ăn uống theo quy mô nhỏ, cơ bản đáp ứng nhu cầu thiết yếu cho nhân dân.

Lĩnh vực xây dựng cơ bản tiếp tục được đầu tư, phát triển. Từ nhiệm kỳ trước, xã đã quản lý, duy tu, bảo dưỡng và phát huy hiệu quả sử dụng các công trình được đầu tư từ Chương trình 135 và các chương trình mục tiêu khác của Chính phủ.

Đến năm 2009, toàn xã có 99,7% hộ dân (339/340 hộ) được dùng điện lưới quốc gia. Đường ô tô đã đến được 9/10 thôn (trừ thôn Nà Huống). Cơ sở vật chất của trường Tiểu học, trường Mầm non cơ bản được đáp ứng. Trạm y tế được đầu tư đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Các công trình nước sạch đã cung ứng cho gần 87,5% số hộ được sử dụng. Số mương phai được xây dựng kiên cố là 9/32 công trình đập kênh, đã chủ động tưới tiêu được gần 60% tổng diện tích canh tác toàn xã.

Hiện nay, xã đang quản lý, sử dụng trên 4km đường liên xã, trên 10km đường liên thôn với quy mô là đường nhựa, đường bê tông và đường đất. Từ năm 2006, xã đã hoàn thành các tiêu chí theo quy định của Chương trình 135 giai đoạn I và không được đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II. Từ năm 2009, xã được Chính phủ quan tâm đầu tư nguồn vốn CT229 và một số nguồn vốn khác để xây dựng trụ sở làm việc, củng cố cơ sở hạ tầng trường, trạm, giao thông, thủy lợi với

tổng số kinh phí hàng chục tỷ đồng. Đến năm 2014, toàn xã có 359/362 hộ (chiếm 99,17%) được dùng điện lưới quốc gia. Đường ô tô đã đến được 10/10 thôn. Các công trình nước sạch đã đáp ứng cho 87,5% số hộ được sử dụng.

Trong nhiệm kỳ, công tác tài nguyên môi trường, quản lý đất đai được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Trong đó, từ năm 2005-2009, xã đã giải quyết dứt điểm tổng cộng 14 vụ tranh chấp đất đai, trong đó có 2 vụ tranh chấp đất nông nghiệp, không để vụ nào tồn đọng. Riêng năm 2006, được sự giúp đỡ của Trung tâm Thông tin kỹ thuật - tài nguyên - môi trường tỉnh, xã đã hoàn tất đề án " Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất" giai đoạn 2006-2010. Quá trình quản lý, sử dụng đất đai, Ủy ban nhân dân đã phối hợp tốt với các xã giáp ranh, giải quyết các vấn đề phát sinh vướng mắc về ranh giới đất đai, tài nguyên, tạo không gian hòa thuận, đoàn kết giữa các xã lân cận.

Đến năm 2014, xã đã hoàn thành việc xác định vị trí, cắm mốc phân loại 3 loại rừng. Hoàn thành việc đo bản đồ địa chính chính quy đưa vào quản lý, sử dụng. Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường được chú trọng thực hiện, phối hợp làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết kịp thời các phát sinh vướng mắc. Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được đẩy mạnh.

Trên địa bàn xã có bậc học mầm non và tiểu học, do đó con em trong xã học trung học cơ sở tại trường cụm. Trong 10 năm (2005-2015) số lớp học và sĩ số học sinh ở các bậc học không có biến động lớn. Đội ngũ giáo viên được biên chế đầy đủ và chuẩn về chuyên môn. Với sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị trong thực hiện "xã hội hóa" giáo dục. Nhờ sự cố gắng, nỗ lực của các cấp học cùng sự đóng góp của nhân dân trong xã, cơ sở vật chất đã từng bước được củng cố, trang thiết bị dạy và học không ngừng được tăng cường. Từ năm 2010 đến nay, cả 2 bậc học đã tổ chức cho học sinh ăn bán trú, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập, phụ huynh công tác và lao động sản xuất. Trong cả hai nhiệm kỳ, 100% các cháu 5 tuổi được vào học mẫu giáo; 100% học sinh lớp 5 được lên lớp 6; hơn 80% số học sinh dự tuyển được vào lớp 10. Trong nhiều năm liền, xã luôn duy trì bền vững phổ cập tiểu học và trung học cơ sở, đặc biệt là không có học sinh bỏ học. Với những nỗ lực không ngừng, tháng 12-2011, trường Tiểu học đã đạt chuẩn quốc gia mức độ I; trường mầm non đạt phổ cập trẻ 5 tuổi.

Hoạt động của trạm y tế đã có nhiều cố gắng, thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và các chương trình y tế quốc gia. Năm 2008, trạm đã được biên chế 1 bác sỹ, 2 y sỹ, 1 y tá điều dưỡng và 1 viên chức hợp đồng. Hiện nay, 10/10 thôn của xã đã có y tá.

Cơ sở vật chất của trạm không ngừng được bổ sung, đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trong xã. Nhờ làm tốt công tác y tế dự phòng nên trong nhiệm kỳ không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn xã. Sau nhiều nỗ lực, cố gắng, tháng 12-2010, xã đã đạt chuẩn quốc gia mức độ I về y tế.

Công tác dân số, gia đình và trẻ em được thực hiện hiệu quả. Tỷ lệ gia tăng dân số hàng năm đều dưới 1%, đặc biệt đã hạn chế được trường hợp sinh con thứ 3 trở lên[1].

Công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em được cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nên tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chưa giảm và không ổn định. Đến năm 2013, tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng là 16,53%, suy dinh dưỡng chiều cao là 28,34%.

Công tác tuyên truyền pháp luật về gia đình thường xuyên được thực hiện, nhất là luật Phòng chống bạo lực gia đình, Bình đẳng giới, Luật hôn nhân gia đình... Từ đó hạn chế phát sinh mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ, gây rối an ninh trật tự ở nông thôn. Hiện nay, các hộ gia đình ở xã vẫn cơ bản giữ được những nét đẹp thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa dân tộc, gắn kết chặt chẽ

1. Trong nhiệm kỳ có 2 trường hợp sinh con thứ 3.

trong gia đình. Nhiều gia đình có 3-4 thế hệ chung sống với nhau đầm ấm, thuận hòa.

Công tác văn hóa, thông tin, thể thao diễn ra sôi nổi, bổ ích. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết, công chức văn hóa xã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức nhiều hoạt động phong phú, hiệu quả. Xã luôn tham gia đầy đủ các hội thi, hội thao ở cụm cũng như do huyện tổ chức. Trong nhiệm kỳ, xã thường xuyên đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", hiệu quả ngày càng tăng. Năm 2010, có 5/10 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa (tương đương 50%), có 246/343 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa (tương đương 71,72%). Đến năm 2014, có 8/10 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa (tương đương 80%) và 317/360 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa (tương đương 88%), các cơ quan, đơn vị đều đạt danh hiệu đơn vị văn hóa.

Hệ thống thông tin liên lạc phát triển nhanh, thông suốt, đảm bảo cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị và các tầng lớp nhân dân. Điểm bưu điện văn hóa xã chưa kết nối Internet nhưng luôn đảm bảo duy trì chuyển phát thư, báo, ấn phẩm đến độc giả trong ngày. Toàn xã đã được phủ sóng các mạng điện thoại di động và 100% số hộ sử dụng điện thoại di động.

Do điều kiện địa hình đồi núi cao nên hiện nay xã chỉ duy trì hoạt động được 5/10 cụm loa của trạm truyền thanh, chủ yếu là tiếp phát sóng Đài tiếng nói Việt Nam.

99% số hộ của xã hiện nay được xem các kênh truyền hình Trung ương và địa phương. Dù đã có những tiến bộ nhất định nhưng đến nay việc biên tập và phát thanh các bản tin tại địa phương chưa thực hiện được.

Chính sách lao động, thương binh xã hội luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo của các cấp và địa phương. Công tác giảm nghèo giai đoạn 2010-2015 được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Chính sách đối với người có công, chính sách xã hội được tổ chức thực hiện đúng quy định. Số hộ nghèo, cận nghèo giảm dần qua các năm. Năm 2005 có tới 138 hộ nghèo (theo tiêu chí giai đoạn 2005-2010), trong đó có 23 hộ rất nghèo, thì năm 2010 số hộ nghèo giảm xuống còn 65 hộ, năm 2014 còn 2 hộ. Số hộ cận nghèo năm 2009 là 116 hộ, năm 2010 còn 71 hộ và năm 2014 giảm xuống còn 13 hộ.

Thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà tranh tre dột nát, chương trình hỗ trợ nhà "đại đoàn kết", chương trình 134 và các nguồn vốn tài trợ khác, từ năm 2005-2009, đã có 48 hộ trong xã được xây dựng nhà mới, 3 hộ được hỗ trợ nước sinh hoạt.

Việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm và an sinh xã hội được quan tâm thực hiện, tập trung tổ chức bằng những nội dung, chương trình phù hợp như: Tập huấn kiến thức khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi,

sửa chữa máy nông nghiệp, kỹ thuật trồng nấm. Đồng thời, hàng năm các chế độ chính sách bảo trợ xã hội cho các đối tượng thụ hưởng được triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng. Do đó, không để xảy ra khiếu kiện phức tạp hay điểm nóng liên quan đến chế độ, chính sách người có công.

Trong nhiệm kỳ, cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ ban chỉ huy quân sự xã. Trong đó tập trung vào việc bố trí đào tạo nguồn, tạo điều kiện để cán bộ tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, lý luận; quan tâm công tác phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng. Trong 5 năm (2010-2015), Ban chỉ huy quân sự xã đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác quốc phòng, quân sự ở địa phương, phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an xã giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Lực lượng công an xã duy trì hoạt động theo quy chế và đã trở thành nền nếp. Nạn nghiện hút, buôn bán ma túy được răn đe, ngăn chặn. Trật tự trị an, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông được kiềm chế. Hàng năm, các chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy được triển khai nghiêm túc. Phong trào

"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" được thực hiện tốt, đặc biệt trong việc tham gia tố giác các loại tội phạm. Qua đó, tỷ lệ điều tra, phá án hàng năm đạt từ 90% trở lên, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và chính quyền cơ sở.

Được cấp ủy, chính quyền xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được thực hiện tốt, đạt hiệu quả cao. Đảng ủy, chính quyền xã thường xuyên bám nắm, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận chuyên môn về tiếp nhận và giải quyết đơn thư của công dân kịp thời, đúng luật, đúng thẩm quyền.

Cùng với Đảng, hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền ngày càng được nâng lên rõ rệt. Hội đồng nhân dân thực hiện nghiêm túc các cuộc tiếp xúc cử tri, tổ chức tốt các kỳ họp... Thường trực Hội đồng và đại biểu Hội đồng luôn thực hiện tốt quy chế của Hội đồng nhân dân, không có đại biểu vi phạm kỷ luật, bị bãi miễn, bãi nhiệm.

Ủy ban nhân dân triển khai nghị quyết Hội đồng bằng các giải pháp quản lý, tổ chức, điều hành có hiệu quả. Trong 5 năm (2010-2015), chính quyền xã luôn được cấp trên công nhận chính quyền vững mạnh. Bộ

máy cán bộ ở các thôn bản được củng cố, kiện toàn thường xuyên. Quy chế dân chủ ở cơ sở luôn được phát huy, tất cả 10 thôn đều thực hiện tốt quy ước của từng thôn.

Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đã vận động nhân dân đóng góp đầy đủ các loại quỹ trên địa bàn; tổ chức thực hiện tốt các cuộc tiếp xúc cử tri, qua đó nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của cử tri, tham mưu giúp Đảng ủy, chính quyền kịp thời tháo gỡ các phát sinh vướng mắc ở cơ sở, phản ánh lên cấp trên theo thẩm quyền, nhất là những vấn đề mà cử tri quan tâm trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

Các tổ chức chính trị xã hội như: Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên và Công đoàn xã đều thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong nhiệm kỳ. Hàng năm, các tổ chức đều được cấp ủy, chính quyền địa phương và cấp trên ghi nhận, đánh giá, xếp loại vững mạnh.

Những năm 2005-2007, Hội Phụ nữ thực hiện phong trào "Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc" và 6 chương trình trọng tâm của Hội. Trong 5 năm 2005-2010, Hội kết nạp được 38 hội viên mới, đưa tổng số hội viên lên 296 người. Đặc biệt, Hội đã giới thiệu cho Đảng được 13 hội viên ưu tú, trong đó có 9 người được kết nạp vào Đảng. Nhiều năm liền, phong trào và hoạt động của

Hội được đánh giá đạt loại A. Năm 2009, Hội được Hội Phụ nữ tỉnh xét khen thưởng.

Hội Nông dân có 283 hội viên (năm 2009), thường xuyên quan tâm, chăm lo thực hiện tốt 3 phong trào và 6 chương trình công tác của Hội. Nhiều năm liền, phong trào hoạt động của Hội đạt loại A, nhiều cá nhân và tập thể Hội được các cấp khen thưởng.

Hội Cựu chiến binh có 100 hội viên (năm 2009), luôn thực hiện tốt 5 chương trình trọng tâm của Hội. Thường xuyên chăm lo đến quyền lợi chính đáng của hội viên, tranh thủ các nguồn vốn, tín chấp cho hội viên vay. Qua đó, nhiều hội viên đã phát triển kinh tế, bước đầu xây dựng các mô hình trang trại đem lại nhiều hiệu quả rõ rệt. Hàng năm, phong trào của Hội đều được Hội cấp trên đánh giá đạt loại A; nhiều cá nhân, tập thể của Hội được Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp xét khen thưởng.

Đoàn Thanh niên với 4 chi đoàn và 74 đoàn viên, đã có rất nhiều cố gắng trong nhiệm kỳ 2005-2010. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện Đoàn, hàng năm, Ban Chấp hành Đoàn xã đã thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, công tác đề ra như: Phong trào 5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; chương trình 4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp. Qua các chương trình, phong trào hoạt động của Đoàn

Thanh niên xã được duy trì, đem lại nhiều hiệu quả thiết thực. Số hộ đoàn viên nghèo giảm từ 59 hộ (năm 2005) xuống còn 6 hộ (năm 2009). Từ năm 2005-2010, Đoàn đã giới thiệu cho Đảng 23 đoàn viên ưu tú, có 5 đoàn viên vinh dự được kết nạp vào Đảng.

Trong nhiệm kỳ, các tổ chức xã hội như: Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học đã quan tâm đến công tác tuyên truyền, vận động phát triển hội viên, từng bước đổi mới phương pháp hoạt động. Hoạt động của các tổ chức Hội thực sự đóng góp vào kết quả thực hiện các phong trào, nhiệm vụ chung của địa phương trong nhiều năm liền.

Hội Người cao tuổi luôn quan tâm đến đời sống các hội viên, đồng thời phát huy vốn văn nghệ cổ truyền, cổ vũ, động viên nhau sống vui, khỏe, có ích, nêu gương sáng cho các thế hệ con cháu noi theo. Đến năm 2009, tổng số hội viên của Hội là 126 người.

Trong những năm 2005-2015, Hội Khuyến học luôn thực hiện tốt nhiệm vụ công tác của Hội. Các học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, các thầy cô giáo đạt giáo viên dạy giỏi các cấp... đều được Hội quan tâm, động viên, khen thưởng kịp thời. Các phong trào "Gia đình hiếu học", "Dòng họ hiếu học" được Hội tuyên truyền, vận động, khuyến khích phát triển. Năm 2009, toàn xã có 105 hộ đạt danh hiệu "Gia đình hiếu học".

Hội Chữ thập đỏ luôn có nhiều cố gắng trong hoạt động của mình, đặc biệt trong việc tiếp nhận và đưa đầy đủ các mặt hàng cứu trợ đến đúng đối tượng. Ngoài ra, Hội còn trích từ quỹ do nhân dân đóng góp, thăm hỏi, hỗ trợ một số gia đình trong xã gặp hoạn nạn, khó khăn, bất trắc và vận động nhân dân các ban ngành đoàn thể, đóng góp, ủng hộ nhân dân các nước bạn bị bão lụt, động đất...

Trong niềm phấn khởi tin tưởng vào những thành tích đạt được, **từ ngày 15-16/4/2015, Đảng bộ xã đã long trọng tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020**, với chủ đề: "*Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng - đoàn kết - năng động - sáng tạo - xây dựng xã Yên Thượng phát triển bền vững*". Tham dự Đại hội có 119 đảng viên, trong đó có 111 đảng viên chính thức, 8 đảng viên dự bị.

Đại hội đã nghe báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2010-2015 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2015-2020 do cấp ủy khóa XX trình bày; nghe báo cáo kiểm điểm của cấp ủy khóa trước và báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp của các chi bộ vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và của xã. Đại hội đã đi đến thống nhất các nội dung làm việc.

Mục tiêu tổng quát được Đại hội đưa ra: "*Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, giữ vững an ninh lương*

thực; khuyến khích đầu tư trồng rừng, trồng cây ăn quả, cây có giá trị kinh tế cao; mở mang các loại hình dịch vụ, đa dạng hóa ngành nghề; tranh thủ các nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu về giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt[1] *và các hạng mục công trình theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới của các thôn bản. Chăm lo xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội*"[2].

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí.Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Triệu Văn Hiệp được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Văn Đắc được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng, đồng chí Nông Văn Hùng giữ chức Phó Bí thư.

Như vậy, trong 10 năm (2005-2015), tình hình chính trị, kinh tế, xã hội và điều kiện tự nhiên của đất nước

---

1. Nâng cấp đường liên thôn Nà Cà - Nà Huống, đường liên thôn Pác Cộp - Bản Liên - Bản Bây, đường liên thôn Che Ngù - Nà Mòn; xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; đầu tư công trình nước sạch Nà Mền, Bản Liên.
2. Trích: Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ xã Yên Thượng lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020, tr.16.

cùng địa phương có những yếu tố khó khăn và thuận lợi đan xen. Trước thực tế trên, Đảng bộ và nhân dân Yên Thượng đã chủ động nắm bắt, phát huy những yếu tố thuận lợi, khắc phục khó khăn, phát huy nội lực, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Hàng năm, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được tổ chức thực hiện đạt, vượt chỉ tiêu cấp trên giao và kế hoạch địa phương đề ra. Đời sống của nhân dân không ngừng được nâng cao, Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh (từ năm 2009-2014), Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể đều đạt loại A vững mạnh. Tin tưởng rằng, trong nhiệm kỳ mới 2015-2020, với một tiền đề vững chắc, Đảng bộ và nhân dân Yên Thượng sẽ gặt hái được nhiều thành công hơn nữa.

Đoàn viên thanh niên xã Yên Thượng tham gia xây dựng nông thôn mới

Lãnh đạo Đảng ủy chụp ảnh lưu niệm cùng Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên xã Yên Thượng tại Đại hội Đoàn xã (nhiệm kỳ 2017-2022)

Một buổi tiếp xúc cử tri tại xã Yên Thượng

Khám bệnh tại Trạm Y tế xã Yên Thượng

Các bé Trường mẫu giáo Yên Thượng tham gia "Bé vui hội mừng xuân" năm 2014

Một buổi biểu diễn văn nghệ của học sinh Trường Tiểu học xã Yên Thượng

Các đồng chí lãnh đạo xã Yên Thượng tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Chợ Đồn (nhiệm kỳ 1995-2000)

Bỏ phiếu bầu cử tại Đại hội Đảng bộ xã Yên Thượng lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Thượng khóa XXI ra mắt tại Đại hội Đảng bộ xã Yên Thượng khóa XXI (nhiệm kỳ 2015-2020)

Các đồng chí đại biểu xã Yên Thượng chụp ảnh lưu niệm cùng các đồng chí đại biểu Đảng bộ huyện Chợ Đồn lần thứ XX, nhiệm kỳ 2015-2020

Ban chỉ đạo biên soạn cuốn sách "Lịch sử Đảng bộ xã Yên Thượng (1930-2015)"

Ban sưu tầm tư liệu cuốn sách "Lịch sử Đảng bộ xã Yên Thượng (1930-2015)"

Hội thảo "Lịch sử Đảng bộ xã Yên Thượng (1930-2015)" lần thứ 3 ngày 17-5-2018

Các đại biểu tham dự hội thảo "Lịch sử Đảng bộ xã Yên Thượng (1930-2015)" lần thứ 3 chụp ảnh lưu niệm

KẾT LUẬN

Lịch sử cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Yên Thượng trong 85 năm qua (1930 - 2015) đã thể hiện tinh thần yêu nước, tinh thần cách mạng của lớp lớp thế hệ nhân dân Yên Thượng. Trong lao động và chiến đấu, nhân dân Yên Thượng luôn phát huy đức tính cần cù, sáng tạo, chịu thương, chịu khó nên đã gặt hái được nhiều thành công và thắng lợi có ý nghĩa quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi về tinh thần và vật chất để Yên Thượng tiến lên xây dựng quê hương theo con đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn.

Chặng đường 85 năm đấu tranh cách mạng và xây dựng quê hương là khoảng thời gian đầy khó khăn, thách thức nhưng cũng không thiếu những thời cơ và thuận lợi đối với Đảng bộ và nhân dân trong xã.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp trường kỳ gian khổ (1945-1954), nhân dân trong xã đã cùng với lực lượng dân quân du kích gan góc bám đất, bám làng chiến đấu, kiên cường chống giặc. Những người con của quê hương đã hy sinh xương máu cùng toàn Đảng, toàn dân

đánh thắng thực dân Pháp, giải phóng quê hương, góp phần giành độc lập cho đất nước.

Trong sự nghiệp chiến đấu chống Mỹ cứu nước (1954-1975), hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thấm nhuần chân lý "*Không có gì quý hơn độc lập - tự do*", quân dân Yên Thượng đã đoàn kết, đồng lòng dốc sức chi viện sức người và sức của cho tiền tuyến miền Nam. Mỗi năm nhân dân đã đóng góp hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Lớp lớp những thế hệ thanh niên Yên Thượng lên đường vào Nam chiến đấu, có người may mắn trở về quê hương với một phần xương máu để lại nơi chiến trường, có người vĩnh viễn nằm lại chiến trường để dân tộc, quê hương được thống nhất, giang sơn thu về một mối.

Năm 1975, đất nước thống nhất, nhân dân Yên Thượng cùng nhân dân cả nước bước vào sự nghiệp xây dựng quê hương. Mặc dù còn vô vàn khó khăn thử thách, nhưng được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Chi bộ sau này là Đảng bộ và nhân dân trong xã đã nhanh chóng xây dựng mô hình phát triển kinh tế - xã hội. Với những thành tích xuất sắc trên tất cả các lĩnh vực, Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Yên Thượng đã được Đảng, Nhà nước, quân đội khen thưởng trong các thời kỳ kháng chiến và đổi mới đất nước, gồm: 8 Huân chương chiến công hạng Nhất; 2 Huân chương chiến công giải phóng hạng Nhất; 135 Huân, Huy chương các

loại; 1 Kỷ niệm chương và rất nhiều Bằng khen, Giấy khen khác.

Ngày 19-12-1999, xã Yên Thượng vinh dự được Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Đây là phần thưởng cao quý nhất mà Đảng, Nhà nước tặng thưởng cho Đảng bộ và nhân dân xã Yên Thượng. Đồng thời là niềm tự hào to lớn đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã.

Từ một vùng quê còn khó khăn, lạc hậu, thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng năm 1986, Yên Thượng đã phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đoàn kết phấn đấu, ra sức phát triển xây dựng quê hương theo con đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Sau gần 30 năm thực hiện đổi mới cùng đất nước, cuộc sống nhân dân Yên Thượng đã có nhiều đổi thay, khởi sắc. Nhân dân có cuộc sống ổn định và ngày càng cải thiện, số hộ đói nghèo đã giảm dần, hàng trăm hộ gia đình xây dựng được nhà kiên cố, bán kiên cố, có nhiều trang thiết bị hiện đại phục vụ sinh hoạt. Các xóm làng trong toàn xã đều phấn đấu xây dựng làng văn hóa. Các công trình điện, đường, trường, trạm đều được nâng cấp, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của đời sống nhân dân.

Được sự bồi dưỡng rèn luyện của Đảng và qua thực tiễn lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương, năng lực lãnh đạo của cán bộ, đảng viên không ngừng được

nâng lên về mọi mặt. Sức chiến đấu của Đảng luôn được tăng cường, tình đoàn kết trong toàn Đảng bộ mà trung tâm là Ban Chấp hành các nhiệm kỳ được giữ vững và không ngừng củng cố; trình độ của đảng viên nói chung và đặc biệt là của đội ngũ cán bộ chủ chốt được nâng cao cả về lý luận và văn hóa; cơ cấu lứa tuổi, địa bàn, thành phần giai cấp từng bước phù hợp, đảm bảo tính dân chủ và kế thừa.

Mặc dù trong mỗi thời kỳ, công tác lãnh đạo vẫn còn những khuyết điểm, hạn chế nhất định. Song, với những gì đã làm được cùng với bề dày truyền thống của quê hương và gần một thế kỷ đi theo Đảng, chắc chắn trong tương lai không xa Yên Thượng sẽ có bước tiến mạnh mẽ và ngày càng toàn diện hơn.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Yên Thượng đạt được trong thời gian qua là thành quả được đúc kết bởi nhiều yếu tố. Trước hết, nhờ có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Chợ Đồn, đường lối đó được cấp ủy Yên Thượng quán triệt, cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tế địa phương ,được quần chúng nhân dân hưởng ứng, trở thành động lực thúc đẩy quê hương phát triển. Các Nghị quyết của cấp ủy đều xuất phát từ thực tiễn địa phương, từ lợi ích thiết thực của nhân dân nên luôn được nhân dân tích

cực thực hiện. Trên cơ sở Nghị quyết của cấp ủy, chính quyền đã đề ra các biện pháp, kế hoạch thích hợp để phát triển kinh tế - xã hội, đưa một xã còn nghèo, điều kiện khó khăn từng bước vươn lên trở thành một miền quê đầy hứa hẹn.

Những thành công gặt hái được còn do tình đoàn kết keo sơn, không sợ hy sinh, gian khó của nhân dân Yên Thượng, một lòng quyết tâm đi theo Đảng đến ngày thắng lợi cuối cùng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Yên Thượng đoàn kết một lòng cùng Đảng bộ phát huy cao độ tinh thần yêu quê hương đất nước. Sức mạnh của Đảng bộ và nhân dân được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp, được hun đúc từ nhiều thế kỷ của miền đất và con người nơi đây. Đó là những người con Yên Thượng đã ngã xuống vì nền độc lập dân tộc cùng biết bao những tấm gương người tốt việc tốt trong xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. Tất cả đều là những nét đẹp, viết lên trang sử vàng của quê hương Yên Thượng.

Bên cạnh những thành tựu cơ bản đã đạt được, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ, Đảng bộ và nhân dân Yên Thượng còn tồn tại những hạn chế nhất định cần tháo gỡ. Về kinh tế, chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh về vị trí địa lý, nguồn lực con người; chưa phát huy tốt truyền thống và thế mạnh của địa phương. Nhiều gia đình trong xã đời sống còn khó

khăn. Đảng bộ đã có bước trưởng thành về năng lực và trình độ lãnh đạo, song vẫn còn một số ít đảng viên trình độ năng lực còn hạn chế, chưa phấn đấu học tập vươn lên đáp ứng yêu cầu mới của thời kỳ cách mạng mới.

Trải qua 85 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, nhất là sau gần 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ xã Yên Thượng đã rút ra được những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Một là: Không ngừng củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh toàn diện là nhân tố hàng đầu quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Qua các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, thực tế lịch sử Việt Nam đã chứng minh: Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Do đó, từ khi thành lập đến nay Đảng bộ Yên Thượng luôn quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở Đảng vững mạnh, số lượng đảng viên ngày càng phát triển, đảm bảo có chất lượng, thường xuyên được bồi dưỡng lý luận chính trị.

Trong sinh hoạt, Đảng bộ luôn đề cao việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; xây dựng sự đoàn kết thống nhất nội bộ; nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; chú trọng công tác kiểm tra giám

sát, kịp thời phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm yếu kém và có biện pháp khắc phục hiệu quả; kiên quyết xử lý đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất, làm trong sạch đội ngũ đảng viên, tạo lòng tin cho quần chúng nhân dân.

Với vai trò là người lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị ở cơ sở, Đảng bộ luôn đề cao việc thực hiện quy chế dân chủ. Trong các kỳ Đại hội, Đảng bộ đã thực hiện tốt quy chế bầu cử trong Đảng, lựa chọn những đảng viên có đủ tiêu chuẩn để bầu vào Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ luôn phát huy tính chủ động, tìm tòi vận dụng sáng tạo các quan điểm lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự giúp đỡ của các cấp ủy, chính quyền địa phương đề ra những chủ trương, Nghị quyết sát đúng với điều kiện thực tế của địa phương được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Hai là: Phải dựa vào dân, giữ chặt mối liên kết trong dân, kiên trì giáo dục, thuyết phục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân.

Thực tế lịch sử đã chứng minh, Yên Thượng từ khi còn chìm trong đêm trường nô lệ, dưới ngọn cờ cách mạng của Đảng, của Bác Hồ cùng với tình yêu quê hương, đất nước đã biến đau thương thành sức mạnh. Từ khi Chi bộ được thành lập, mọi hoạt động luôn dựa vào dân, đoàn kết nhân dân bằng những hành động thiết thực. Trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, cuộc

chiến đấu bảo vệ biên giới lãnh thổ và trong thời bình, Đảng bộ luôn làm tốt công tác dân vận, bám đất bám làng chiến đấu. Được nhân dân che chở, cùng nhân dân chiến đấu đã góp phần gắn chặt tình cảm quân dân như "*cá với nước*". Trong giai đoạn cách mạng mới với phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*", các đảng viên phụ trách ban, ngành, đoàn thể đã gắn bó với dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Từ đó thấy được những mặt tích cực trong dân, giúp cho các phong trào cách mạng đi đến thắng lợi, đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "*Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*".

Ba là: Quán triệt và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Đồng thời, tranh thủ tối đa sự chỉ đạo, giúp đỡ của các cấp trên đối với địa phương để hoàn thành nhiệm vụ.

Cách mạng nước ta do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước quản lý. Những chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước ban hành là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, vạch đường chỉ lối cho toàn Đảng, toàn dân giành thắng lợi. Trong kháng chiến chống Pháp, Đảng đề ra đường lối "*Toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh*". Đến những năm đầu thập niên 50, quán triệt chủ trương mới của Đảng, Nhà nước là xây dựng cơ sở kháng chiến, lấy đấu tranh chính trị, kinh tế làm

nội dung chính, cuộc đấu tranh ở Yên Thượng nói riêng và toàn huyện nói chung được phục hồi nhanh chóng và chuyển sang thế chủ động tiến công cho đến ngày giải phóng. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhờ những chủ trương đúng đắn, kịp thời của Đảng và Nhà nước, toàn dân đã dấy lên phong trào vừa chiến đấu, vừa sản xuất, tất cả vì miền Nam ruột thịt, góp phần vào chiến thắng giải phóng đất nước. Trong thời bình, với đường lối đổi mới toàn diện, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu "*Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*" và khẩu hiệu "*Sống và làm việc theo pháp luật*", Yên Thượng đã giành nhiều thắng lợi quan trọng, đảm bảo dân chủ và công bằng xã hội.

Bốn là: Phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn kết nội bộ, chăm lo xây dựng Đảng.

Chi bộ, Đảng bộ địa phương là hạt nhân lãnh đạo toàn diện. Vì vậy, muốn lực lượng lãnh đạo tốt thì cá nhân mỗi đảng viên phải có phẩm chất tốt. Nói cách khác, điều quan trọng nhất của việc xây dựng cơ sở Đảng ở địa phương chính là chất lượng đảng viên. Trong kháng chiến chống Pháp, số lượng đảng viên ít lại thiếu thốn nhiều mặt, nhưng những đảng viên trung kiên vẫn bám trụ với làng, với dân, vận động nhân dân đứng lên đấu tranh. Trong kháng chiến chống Mỹ, số lượng đảng

viên tăng lên nhưng nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng lại đa dạng, phức tạp hơn. Song, Đảng bộ luôn đoàn kết, thống nhất, các đảng viên luôn tận tụy, không quản ngại hy sinh gian khổ, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Trong giai đoạn mới, đội ngũ cán bộ, đảng viên cần phải trau dồi kiến thức, phẩm chất, đạo đức cho xứng tầm với nhiệm vụ cách mạng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Bên cạnh đó, việc đào tạo xây dựng đội ngũ cán bộ thôn, xã, cán bộ phụ trách đoàn thể phải được chú trọng.

Ngày nay, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đất nước ta và quê hương Yên Thượng đã có nhiều đổi thay tiến bộ rõ rệt. Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng bộ các cấp, Đảng ủy xã Yên Thượng đã thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng giáo dục tư tưởng, lý luận chính trị cho cán bộ đảng viên; quán triệt triển khai sâu rộng việc thực hiện cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" trong toàn Đảng bộ và nhân dân, quyết tâm xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể "*trong sạch vững mạnh*" tạo thành sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ở cơ sở để hoàn thành nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong tình hình mới. Đồng thời, Yên Thượng cần phải có một đội ngũ cán bộ có tài, có đức, năng động, sáng tạo và hoàn thành nhiệm vụ một cách có hiệu quả, tất cả vì sự nghiệp đổi mới của quê hương.

Năm là: Luôn chăm lo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh.

Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng là nơi cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết của Đảng bộ, làm cho Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp nhanh chóng đi vào cuộc sống của nhân dân ở địa phương. Do vậy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phải luôn được củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ "*vừa hồng, vừa chuyên*", thường xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt và phương thức hoạt động với phương châm "*gần dân, sát dân, hiểu được tâm tư nguyện vọng của dân*" để tập hợp được đông đảo quần chúng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước ở cơ sở, quyết định các vấn đề quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục quần chúng thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng bộ, sự quản lý điều hành của chính quyền cơ sở, phát huy vai trò dân chủ đại diện, thực sự trở thành cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân và ngược lại giữa nhân dân với cấp ủy, chính quyền cơ sở.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội cấp ủy, chính quyền,

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phải coi trọng xây dựng khối đại đoàn kết, thống nhất cả về tư tưởng lẫn hành động theo Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước, tránh tư tưởng đoàn kết xuôi chèo, bè phái, né tránh, ngại đấu tranh bảo vệ cho cái đúng, cái tốt, cái tiến bộ; khắc phục tư tưởng bảo thủ, trì trệ, ỷ lại, hoang mang, chủ quan, duy ý chí.

Lịch sử chiến đấu và xây dựng quê hương với mỗi chặng đường đã qua, nhân dân Yên Thượng có thể tự hào với những gì đã đạt được trên quê hương mình. Đó là một quá khứ hào hùng, phát huy truyền thống cách mạng của cha ông trong đấu tranh, xây dựng quê hương. Trên nền tảng đó, Đảng bộ và nhân dân Yên Thượng vững tin bước vào chặng đường mới, đoàn kết xây dựng quê hương, góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

PHỤ LỤC

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ
CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ YÊN THƯỢNG

Ma Đình Thanh
(1917-1997)

Ma Ngọc Lợi
(1918-1995)

Triệu Văn Lỵ

Triệu Văn Thượng
(1918-2005)

Triệu Văn Sôi
(1926-2002)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

Triệu Văn Thượng
(1958-1975)

Triệu Văn Lỵ
(1975-1977)

Nông Văn Tần
(11/1977-1978)
(1984-1985)

Hà Sỹ Dư
(1979-1983)

Nông Quang Phật
(1985-1992)

Ma Văn Luân
(1992-2013)

Triệu Văn Hiệp
(2013-nay[1])

1. Nay: Tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách, năm 2018

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

Ma Văn Lô
(1958-1967)

Ma Ngọc Kim
(1967-1973)

Ma Văn Đường
(1973-1978)

Nông Văn Tần
(1979-1981)
(1992-1994)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

Ma Văn Thư
(1981-1989)

Ma Văn Luân
(1990-1992)

Hoàng Văn Đồng
(1994-1999)

Triệu Văn Hiệp
(1999-2013)

Nông Văn Hùng
(2013-nay)

CÁC KỲ ĐẠI HỘI CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ YÊN THƯỢNG

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Đại hội I	1958	1958-1963	Chi bộ
Đại hội II	1963	1963-1965	-
Đại hội III	1965	1965-1967	-
Đại hội IV	1967	1967-1969	-
Đại hội V	1969	1969-1971	-
Đại hội VI	1971	1971-1973	-
Đại hội VII	1973	1973-1975	-
Đại hội VIII	1975	1975-1977	-
Đại hội IX	1977	1977-1979	-
Đại hội X	1979	1979-1981	-
Đại hội XI	1981	1981-1983	-
Đại hội XII	1983	1983-1985	Đảng bộ
Đại hội XIII	1985	1985-1988	-
Đại hội XIV	1989	1989-1991	-
Đại hội XV	1992	1992-1994	-
Đại hội XVI	1994	1994-1995	-
Đại hội XVII	12/1995	1996-2000	-
Đại hội XVIII	2000	2000-2005	-
Đại hội XIX	2005	2005-2010	-
Đại hội XX	2010	2010-2015	-
Đại hội XXI	2015	2015-2020	-

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ YÊN THƯỢNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Quê quán
1	Ma Đình Thanh	1917	1997	Nà Cà
2	Ma Ngọc Lợi	1918	1995	Nà Huống
3	Triệu Văn Lỵ			Bản Bây
4	Triệu Văn Thượng	1918	2005	Nà Huống
5	Triệu Văn Sôi	1926	2002	

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Triệu Văn Thượng	1958-1975
2	Triệu Văn Lỵ	1975-1977
3	Nông Văn Tần	11/1977-1978
4	Hà Sỹ Dư	1979-1983
5	Nông Văn Tần	1984-1985
6	Nông Quang Phật	1985-1992
7	Ma Văn Luân	1992-2013
8	Triệu Văn Hiệp	2013-nay[1]

1. Nay: Tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách, năm 2018.

DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Lô	1958-1967	
2	Ma Ngọc Kim	1967-1973	
3	Ma Văn Đường	1973-1978	
4	Nông Văn Tần	1979-1981	
5	Ma Văn Thư	1981-1989	
6	Ma Văn Luân	1990-1992	
7	Nông Văn Tần	1992-1994	
8	Ma Thanh Hải	1994-2000	
9	Triệu Văn Đắc	2000-nay	PBT TT

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HĐND
XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Đình Chúc	1989-1994	TBTK
		1994-1999	CT HĐND
2	Ma Văn Thọ	1999-2004	
3	Ma Thanh Hải	2004-2005	
4	Triệu Văn Đắc	2005-nay	

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Ma Thế Giang	1994-1999
2	Ma Thanh Hải	1999-2004
3	Ma Văn Thái	2004-2011
4	Hoàng Văn Danh	2011-2015
5	Ma Văn Cao	2015-nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Ma Văn Lô	1958-1967
2	Ma Ngọc Kim	1967-1973
3	Ma Văn Đường	1973-1978
4	Nông Văn Tần	1979-1981
5	Ma Văn Thư	1981-1989
6	Ma Văn Luân	1990-1992
7	Nông Văn Tần	1992-1994
8	Hoàng Văn Đồng	1994-1999
9	Triệu Văn Hiệp	1999-2013
10	Nông Văn Hùng	2013-nay

1. Đồng chí Ma Đình Thanh thôn Nà Cà (xã Yên Thượng) là Chủ tịch Ủy ban Cách mạng lâm thời đầu tiên của xã Yên Thịnh thời điểm chung xã (từ 29/3/1945-1950)

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Triệu Văn Sôi	1958-1960
2	Triệu Văn Lợ	1961-1973
3	Triệu Văn Thường	1973-1974
4	Nông Văn Ngụy	1974-1975
5	Ma Văn Tút	1975-1977
6	Ma Văn Thư	1977-1979
7	Ma Thế Vàng	1980-1982
8	Nông Văn Kỷ	1982-1985
9	Ma Văn Nghiêm	1986-1989
10	Nông Văn Tần	1990-1992
11	Ma Văn Hồi	1992-1994
12	Triệu Văn Đắc	1994-1999
13	Hoàng Văn Danh	1999-2011
14	Nông Văn Hùng	2011-2013
15	Ma Văn Cao	2013-2015
16	Ma Văn Thái	2015-nay

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Triệu Văn Lỵ	1958-1974
2	Lộc Văn Chức	1975-1976
3	Ma Văn Luân	1976-1978
4	Ma Văn Long	1978-1981
5	Lộc Văn Chức	1981-1986
6	Nông Văn Đại	1986-1989
7	Nông Thanh Lập	1989-1994
8	Ma Trung Sơn	1994-1999
9	Nông Văn Thao	2000-2015

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Triệu Văn Sôi	1958-1960
2	Triệu Văn Thường	1961-1974
3	Nông Văn Ngụy	1974-1975
4	Ma Văn Tút	1975-1977
5	Ma Văn Thư	1977-1979
6	Ma Thế Vàng	1980-1982
7	Nông Văn Kỳ	1982-1985
8	Ma Văn Nghiêm	1986-1989
9	Nông Văn Tần	1990-1992
10	Ma Văn Hồi	1992-1994
11	Triệu Văn Đắc	1994-1999
12	Hoàng Văn Danh	1999-2000
13	Ma Văn Cao	2000-7/2015
14	Nông Phi Hùng	7/2015-nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Triệu Văn Lỵ	1978-1980
2	Lường Văn Vương	1980-1989
3	Ma Văn Thư	1989-1993
4	Ma Văn Thọ	1993-1999
5	Ma Đình Chúc	1999-2012
6	Ma Văn Thái	2012-2015
7	Hoàng Văn Danh	2015-nay

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Văn Lĩnh	10/1959-12/1959
2	Lộc Văn Chức	1960-1962
3	Ma Văn Đường	9/1963-3/1967
4	Ma Văn Long	4/1967-5/1972
5	Triệu Thị Hiền	6/1972-5/1981
6	Ma Văn Liên	6/1981-1982
7	Nông Văn Biện	1983-11/1986
8	Ma Văn Hồi	12/1986-10/1990
9	Ma Văn Chính	11/1990-10/1996
10	Ma Văn Thái	11/1996-6/2004
11	Ma Văn Nghĩa	7/2004-10/2005
12	Lục Thị Tấm	11/2005-11/2015
13	Ma Thị Thu Thủy	12/2015-nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Hoàng Thị Tâm	1956-1963
2	Nông Thị Thử	1963-1969
3	Hà Thị Thuận	1969-1970
4	Ma Thị Lược	1970-1971
5	Ma Thị Mai	1971-1974
6	Ma Thị Lâm	1974-1977
7	Ma Thị Chiêu	1977-1979
8	Trương Thị Lai	1980-1982
9	Ma Thị Lâm	1983-1990
10	Nguyễn Thị Ương	1991-1993
11	Triệu Thị Tiệp	1994-1995
12	Hoàng Thị Nhâm	1995-1996
13	Ma Thị Toán	1996-10/2015
14	Lục Thị Tấm	11/2015-nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Hoàng Văn Đồng	1992-1994
2	Lục Văn Hản	1994-2004
3	Hoàng Thị Tiếp	9/2004-11/2004
4	Nông Văn Hùng	11/2004-7/2011
5	Ma Văn Thái	7/2011-8/2012
6	Ma Đình Đức	9/2012-nay

DANH SÁCH
CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ YÊN THƯỢNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Triệu Văn Sôi	1995-1996
2	Nông Văn Tần	1996-1998
3	Ma Văn Thường	1998-2004
4	Ma Văn Thọ	2004-2012
5	Ma Văn Khâm	2012-nay

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ YÊN THƯỢNG ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Chi bộ
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng		
1	Ma Đình Khoát	Che Ngù
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng		
1	Nguyễn Văn Lĩnh	Nà Huống
2	Hoàng Thị Tâm	Che Ngù
3	Hà Thị Thuận	Che Ngù
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng		
1	Hoàng Thị Như	Che Ngù
2	Ma Văn Vượng	Che Ngù
3	Triệu Văn Sôi	Nà Mền
4	Lường Văn Vương	Nà Nhàm
5	Hà Sỹ Dư	Che Ngù
6	Triệu Văn Thượng	Nà Huống
7	Lộc Văn Chức	Nà Nhàm
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng		
1	Ma Văn Đường	Bản Bây
2	Sầm Văn Giang	Nà Nhàm
3	Giá Văn Hồ	Nà Mền
4	Ma Văn Khải	Che Ngù

5	Nông Thị Ngụy	Nà Mền
6	Nông Văn Tần	Nà Mền
7	Hoàng Thị Ngụy	Nà Nhàm
8	Nông Thị Ỏn	Nà Mền
9	Giá Thị Phương	Nà Cà
10	Ma Hoành Sơn	Che Ngù
11	Ma Đình Tông	Nà Cà
12	Triệu Văn Thường	Pác Cộp
13	Ma Văn Thọ	Nà Huống
14	Ma Văn Thường	Nà Huống
15	Ma Văn Thư	Pác Cộp
16	Nguyễn Thị Quảng	Nà Nhàm
17	Nông Thị Lê	Che Ngù
18	Ma Văn Luân	Bản Liên
19	Ma Đình Hải	Che Ngù
20	Hoàng Văn Đồng	Nà Cà
21	Nông Văn Thường	Bản Bây
22	Nông Văn Tiêu	Nà Mền
23	Ma Ngọc Lợi	Nà Huống
24	Ma Thế Vàng	Nà Huống
25	Ma Văn Lô	Che Ngù
26	Nông Văn Tuyền	Pác Cộp

27	Triệu Văn Lợ	Bản Bây
28	Ma Văn Giai	Bản Bây
29	Nông Văn Lộc	Nà Nhàm
30	Nông Quang Phật	Nà Nhàm
31	Ma Văn Long	Pác Cộp
32	Nông Văn Đại	Pác Cộp
33	Ma Văn Thông	Pác Cộp
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng		
1	Lục Văn Hản	Nà Huống
2	Triệu Thị Tiệp	Bản Liên
3	Ma Thị Toán	Bản Bây
4	Triệu Thị Chư	Nà Mền
5	Hà Kim Thiện	Che Ngù
6	Ma Văn Thủy	Pác Cộp
7	Triệu Thị Hiền	Bản Liên
8	Vũ Văn Hải	Nà Mền
9	Nông Thị Khỏa	Nà Nhàm
10	Nông Văn Thao	Nà Khuất
11	Ma Văn Hồi	Bản Bây
12	Ma Văn Thịnh	Nà Cà
13	Triệu Văn Cu (Mùi)	Pác Cộp
14	Ma Đình Chúc	Nà Mền

15	Ma Văn Khang	Che Ngù
Đảng viên được truy tặng huy hiệu Đảng		
1	Hoàng Văn Hương	Nà Cà
2	Ma Thị Vinh	Bản Bây
3	Nông Văn Đinh	Nà Mền
4	Ma Đình Đạt	Nà Huống
5	Nông Văn Kỷ	Nà Mòn
6	Nguyễn Văn Hà	Nà Huống
7	Ma Ngọc Thiện	Che Ngù
8	Ma Văn Hoan	Che Ngù

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ YÊN THƯỢNG HY SINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Hoàng Văn Long	1929	1947	1947
2	Hoàng Văn Bảy	1925	1948	1949
3	Ma Văn Canh	1930	1945	1951
4	Hoàng Minh Lanh	1926	1945	1954
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
1	Ma Văn Cát	1924	1953	1965
2	Ma Văn Thường	1937	1953	1968
3	Ma Văn Quý	1944	1966	1970
4	Hứa Văn Siên	1939	1966	1972
5	Ma Văn Tích	1948	1966	1973
Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc				
1	Ma Văn Hợi	1957	1976	1979
2	Nông Văn Cao	1956	1974	1982

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1 - Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Đồn. *Lịch sử Đảng bộ huyện Chợ Đồn, tập I (sơ thảo)*. 1993.

2 - Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Đồn. *Lịch sử Đảng bộ huyện Chợ Đồn, tập II (1954-1975)*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội, 2010

3 - Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Đồn. *Lịch sử Đảng bộ huyện Chợ Đồn, tập III (1975-2005)*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội, 2010.

4 - Các báo cáo hàng quý, sáu tháng, một năm và văn kiện các kỳ Đại hội Đảng của Chi bộ (Đảng bộ), Ủy ban Nhân dân và các ban, ngành, đoàn thể xã Yên Thượng, của Đảng bộ huyện Chợ Đồn, lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Yên Thượng.

5 - Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện Chợ Đồn. *Chợ Đồn - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975)*, xuất bản 2006.

6 - Thuyết minh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Yên Thượng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn..

MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu 7

Chương I

YÊN THƯỢNG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội 11

II. Sơ lược các mốc hình thành xã và Đảng bộ xã ngày nay 20

III. Truyền thống lịch sử - văn hóa 22

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN YÊN THƯỢNG (TRONG XÃ YÊN THỊNH) THAM GIA GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

I. Nhân dân Yên Thượng trong cuộc vận động giải phóng dân tộc, tiến tới giành chính quyền cách mạng (1930-1945) 27

II. Nhân dân Yên Thượng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược thắng lợi (1945-1954) 36

Chương III

CHI BỘ ĐẢNG YÊN THƯỢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHỐNG HAI CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. Chi bộ Đảng xã Yên Thượng lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954-1960) và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) 57

II. Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân tích cực xây dựng hậu phương, góp phần làm thất bại hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tiến tới thống nhất đất nước (1965-1975) 77

Chương IV

ĐẢNG BỘ YÊN THƯỢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TẬP TRUNG KHÔI PHỤC KINH TẾ, PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT (1976-1986) VÀ THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1996)

I. Chi bộ, Đảng bộ Yên Thượng lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ

hai (1976-1980) và thực hiện Khoán 100 trong sản xuất nông nghiệp (1981-1985) 103

II. Yên Thượng cùng cả nước thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1996) 120

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN YÊN THƯỢNG CÙNG CẢ NƯỚC THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (1996-2015)

I. Yên Thượng góp phần cùng cả nước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2005) 139

II. Yên Thượng góp phần cùng cả nước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2005-2015) 152

KẾT LUẬN 179

PHỤ LỤC 191

TÀI LIỆU THAM KHẢO 213

MỤC LỤC 215

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ YÊN THƯỢNG
(1930 - 2015)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 175 Giảng Võ, Hà Nội

ĐT: 024 3851 5380; Fax: 024 3851 5381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 CMT8, Q1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 08 38390970; Fax: 08 39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập

Võ Thị Kim Thanh

Biên tập: Mai Thị Thanh Hằng

Trình bày sách: Thùy Dung

Thiết kế bìa: Lê Hiền

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử

Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình Truyền thông Việt Nam

Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Thanh Xuân - Hà Nội

VPGD: P 1501 - tháp A - số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội

Điện thoại: 0982.354598

In: 200 cuốn, khổ 14,5 cm × 20,5 cm tại Công ty CP in Sao Việt.
Địa chỉ nơi in: Số 9/40 Nguy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội.
Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4758-2018-CXBIPH/12-289/LĐ
Số quyết định xuất bản: 1863/QĐ-NXBLĐ ngày 21/12/2018
In xong và nộp lưu chiểu năm 2018
ISBN: 978-604-59-7476-6